

NGÀY NAY

NĂM THỨ HAI SỐ 89

CHỦ NHẬT 12 DÉCEMBRE 1987



C
563

Bản dự án thuế thân của chính phủ
định rằng người giàu nhất đóng
50\$, người cùng khổ nhất đóng 1\$.

SỰ CÔNG BẰNG CỦA THUẾ THÂN

Nhà thuốc LÊ HUY PHẠCH HANOI-TONKIN

Lê Huy Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dâng thuốc Lê-huy Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học, — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nam Nữ Bảo Toàn* đã được *Hàn Lâm viện Khoa-học bén Pháp* (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích (Nam nữ bảo toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xe gởi thêm 0p.20 lạm giá gởi (tất cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gởi « Linh hóa giao ngan » hết 0p.95).

Sách biểu không — « Bảo Yết Gia Định » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển ; 1e) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh vì dâng mà cõ ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhí kinh giảo : những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phòng tình các bệnh nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khát huyết, sài, xuyễn, súc, lao... 6e) Bác trù mục thống : các bệnh ở mõm...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi win tại nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gởi tem về nhà thuốc làm tiền cước.

Lâu, Giang mai

Uống thuốc Lê-huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0p.60 (thuốc lâu) khỏi rất mau các bệnh Lâu mới mắc : tức, buốt, dai rát, nóng hăng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh. Lâu chuyền trị mủ số 10 giá 0p.50 : Bệnh lâu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay.

Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p.00 : Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, len hạch lên soái, đau xương đầu tủy, mỏi mắc bay dã pâu, nặng hay nhẹ, uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 Lâu, Giang-Mai chữa tuyệt vời, tiêu viêm trong đục bất thường, có dày, có cặn, nhoi nhói ở trong đường tèn tiên. Ăn đặc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như lênh phục phát. Qui-đầu urot, đỗ, bắp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn nhô sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinii, mộng tinh.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lẫn với bồ Ngũ-lạng số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả dân người Tây, người Tàu đều có thứ cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !

Lưỡng nghi bồ thận

đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải cầm phơi hàng tháng để lấy hương-khí; có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thò khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí có tinh, và đắt nhất là vị hải-cửu-thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh lực dân ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục.

Bại thận : đau lưng, vùng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiêu tiêu vùng bụng, trong bất thường, thời thường mệt-mỏi.

Di-tinh : Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh-khí không kiên, được mà tiết ra.

Mộng-tinh : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cung ra.

Hoạt-tinh : Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mao qua Tinh-khí bắt sa nhập tử-cung : Tinh khí loảng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Liệt-dương : Gần đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tinh, đau lưng, rung tóc, chảy nước mõi, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy Phách đều khỏi cả. Giá 1.p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Vạn Năng Linh Bồ

Thứ thuốc này rất hay, bồ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Di-tha tinh huyết », « bồ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bồ cho tinh huyết người ta, lúc là thứ thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế-hoa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-nghiêm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Điều này trăm phần được cả trăm, chúng tôi mời đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế kỷ thứ 20 này, tôn linh thần, ham vui chất, dien-khi nhiều. Nếu đời oay, ít người tuổi thọ bằng đời xưa thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ làm. Không những thế mà lại còn tim óc canh tranh... biết bao nhiêu cái nó làm hại sức khỏe của chúng ta... Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thần hinh trắng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư lự quá đột, tồn tại đến sức khỏe và linh thần : người bom hoen, hao mòn sức khỏe, bệnh lát luôn luôn, tinh thần hối hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm.. Người ốm mòn khôi, các cụ già sút lực yếu suy, dùng thuốc Vạn-năng-linh-bồ này bồi bồ sức khỏe rất mau chóng, khỏe bết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già trẻ, lớn, bé, dân-ông, dân bà, dân bà có thai, trong người mồi mệt, dùng thuốc này công hiệu là lung, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$10.

Đàn-bà bát điều kinh

Hành kinh khi lén tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tim, nhợt... tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bát điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : vùng đầu, ủ tai, mỏi xương sống và hông kinh, có khi đau bụng nội hòn nữa !

Điều kinh chung ngoc số 30 giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bát điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lai mèo có thai.

Điều kinh bồ huyết số 21 giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nguyệt điều hòa, đỡ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn luôn...

Bồ phè trừ lao

Phè là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khi thở hít không đều, nóng phè, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phè được đều hòa. Phè yếu sinh ra những bệnh : khai, thấu, súc, xuyễn, khac huyết, lao, sài... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phè trừ lao Lê-huy-Phách số 89 giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ 0p.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phè mõi khỏi lầm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các-bệnh ở phè dùng thuốc Bồ phè trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khai huyết, khac huyết (khắc nhô ra mõi) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khô thở, tắc hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh họ đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phè.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHẠCH — Hanoi, Tonkin

(1er Janvier 1938 nhà thuốc Lê-huy-phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 boulevard Rollandes Hanoi
ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-lản, 100 Bonnat; Namdinh : Việt-long, 28 Rue Champeaux. ThaiBinh : Minh-Duc, 97 Jules Piquet. Haidueung : Phú-vân, 3 phố Kho-Bạc. Ninhbinh : Ich-tri, 41 Rue du Marché Bacninh : Vinh-Sinh, 164 phố Tiền-An. Hongay : Hoảng-dão-Quý, 5 Théâtres. Yenbay : Thiên-Lang-sơn, Lý-xuân-Qú 10 bis rue du Sel. Thanh-hóa : Thái-Lai, 6 GrandRue. Vinh : Sịnh-Huy, 59 Phố Ga. Huế : Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần-văn-Thắng Avenue Khải-dinh. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyênn, Tuy-hòa : Thanh-Tâm. Phan-rang Bazar Từ-son Phanri : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam-nam được phòng Quâc-Ngãi : Lợn Hưng Route Coloniale. Faifoo : Châu-Liên, 228 Pont japonais. Phnom Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Olier. Kampt : Bazaar Song-Đồng. Thatkhet : Maison Chung-Ky và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-ly cả...
Tổng đại lý tại Mỹ Tho : NAM CƯỜNG THU XÃ



Trước đây kỷ niệm những dân bị nạn thủy tai

Tự do ở Thuộc địa Pháp

Vấn đề nhân công

TỰ do cá nhân ở thuộc địa, trong giới hạn quá ư chặt hẹp của nó, lại còn bị tiết chế một lần nữa, lúc ta xem xét đến vấn đề nhân công.

Đi khai thác thuộc địa, dân mầu quốc nghĩ đến vấn đề ấy trước hết, vì tiền dẫu có muôn, vạn, ức, không có người làm cũng không ra được lợi. Vậy cho nên, từ lúc sinh ra thuộc địa, họ vẫn tìm hết cách để có nhân công, mà có nhân công rẻ giá bao nhiêu là lợi tức của bọn đi khai thuộc địa lại càng tăng lên bấy nhiêu.

Cái lẽ kinh tế đó đã đê ra một chế độ vô nhân đạo, một chế độ hả loài người xuống bằng loài súc vật: chế độ cưỡng bách lao động.

Tuy vậy, chế độ ấy vẫn có người bệnh vực. Lẽ tất nhiên là những người muốn giữ chế độ ấy đê lấy lợi cho mình. Họ bảo rằng một thuộc địa, muốn trở nên thịnh vượng, cần phải có nhân công chịu khó, chăm chỉ. Vậy mà dân da vàng ở Á châu hay dân da đen ở Phi châu bản tính rất lười, chỉ có sự cưỡng bách lao động là co thể bắt họ làm cho xứ của họ trở nên phát đạt được.

Nhưng số người dám nêu những lý do ấy càng ngày càng thưa. Riêng về phương diện kinh tế, lao động tự do ai cũng thấy hơn lao động cưỡng bách nhiều. Một người bị bó buộc làm việc cho người khác hưởng, trong lòng bao giờ cũng mang một mối căm hờn, uất ức. Họ chỉ làm cho đủ khởi bị đánh, bị phạt mà

thôi. Trái lại, một người ở chế độ lao động tự do, làm lụng là vì họ muốn, họ mong được sống một đời đầy đủ hơn: làm việc vì hy vọng như vậy lẽ tự nhiên là có kết quả tốt tươi hơn làm việc vì sợ sự trừng phạt.

Còn về mặt xã hội, nhân đạo, thì không cần phải nói: cưỡng bách lao động là một sự quái gở, là một điều sỉ nhục cho văn minh, cho nhân loại.

Tuy vậy, sự quái gở ấy đã được các nước văn minh công nhận trong khoảng ba, bốn thế kỷ. Thời buổi ấy, sự quái gở ấy lấy tên là nô lệ.

Chế độ nô lệ đã lưu một vết nhơ trong lịch sử, không bao giờ rửa sạch.

Bắt đầu là năm 1442. Ganzalès, một người dân nước Portugal, đem trả lại người Á rập mấy người bị bắt nén được họ biến lại rất nhiều vàng cõm và mười người da đen. Từ đó, thấy bở, nước Portugal, rồi các nước khác mới nghĩ đến nguồn lợi buôn người và lập chế độ nô lệ, một chế độ có từ đời thương cõi, trở nên thịnh hành là nhờ các nước văn minh của châu Âu.

Nước Pháp cũng ở trong số cường quốc dùng túng chế độ vô nhân đạo ấy. Ở các thuộc địa cũ, các chủ đồn điền mua nô lệ, mà họ gọi là ébène một thứ gỗ đen nhánh như mun, để làm việc cho họ. Nô lệ không có quyền gì hết, ngoài quyền nai lưng ra làm vất vả suốt ngày, và suốt đêm nữa tùy theo ý muốn của ông chủ. Trái lại, quyền của ông chủ rất nhiều: ông ấy muốn đánh đập,

giiam cầm, chặt chân tay hay giết chết đi cũng phải chịu. Nô lệ, thương thay, chỉ còn là một con vật chịu khổ, nhục đến mẫn đời nô lệ.

Đó là nói những dân da đen ở Phi châu, bị người da mua về để bán lại cho các chủ đồn điền ở thuộc địa, cũng có khi có sẵn nô lệ rồi. Thí dụ như ở Madagascar, một hòn đảo ở phía đông nam Phi châu, và ngay như ở Cao-mèn. Song những người nô lệ ở hai nơi ấy được chủ đồn dại tử tế, và coi như người nhà.

Dẫu sao, dấu nô lệ được dài từ thế kỷ nào nữa, chế độ nô lệ cũng không có thể bênh vực được. Vì thế, nên dân đà, ở các nước văn minh, ở Anh, ở Pháp, dư luận nhôn thao phản đối. Cho đến giữa thế kỷ thứ XIX, chế độ nô lệ mới bị bãi bỏ. Năm 1833, nước Anh bắt đầu trước, rồi nước Pháp, năm 1848, tuyên bố rằng chế độ nô lệ bị bãi ở khắp thuộc địa.

Nhưng chế độ nô lệ mất, không phải là ở thuộc địa nhân dân được hưởng sự lao động tự do như ở mầu quốc dân. Người ta, — những người chỉ coi thấy chữ lợi — không nói đến chữ «nô lệ» nữa, đem chôn nô đi, và mưu nhiều quý-kết bắt nhân công sống trong những chế độ na ná giống chế độ nô lệ. Đối với thuộc dân trong xứ, người ta còn chế độ «lâm xâu», và đối với nhân công xứ khác đem lại, người ta còn chế độ «mộ phu».

Lâm xâu, ở nước ta trước đâ

có, mà bây giờ, thương thay, cũng vẫn còn. Ngày xưa, hồi Gia-Long, Minh-Mạng, Triều đình dùng chế độ ấy đê dào sông, đắp đê, những công cuộc có ích chung và ít khi có. Đến lúc nước Pháp sang lấy Lục tỉnh, chế độ làm xâu tha hồ mà ra tai. Nhưng vì dư luận phản kháng, nên đến năm 1881, chế độ ấy bị bãi. Ở Trung, Bắc-kỳ, thoát kỳ thủy dân có thể trả tiền thay vào việc làm xâu, rồi đến năm 1898, chế độ ấy cũng bị bãi. Song bãi mà vẫn còn sống. Vì người ta còn dùng nô đê bắt dân đắp đê, đắp đường. Báo Tiếng Dân gần đây còn kêu ca về cái di tích ấy của chế độ cưỡng bách lao động.

Còn chế độ mộ phu, người ta bảo nó là một cái hại, nhưng là một cái hại cẩn cù. Là vì các đồn điền, như đồn điền cao xu chẳng hạn, cần đến nhân công, nhân công rẻ tiền. Nhưng không phải vì thù lợi cho một số ít tư bản, mà nên giữ lại một cái hại lớn. Vì dân mộ đến làm các đồn điền, sau khi đã ký giao kèo rồi, phải sống trong một chế độ không khác chế độ nô lệ mấy chút, một chế độ nô lệ có thời hạn. Dân ấy, nếu thực là nhân công được tự do, thì sao lúc đến nơi làm việc, lại bị ném cả lũ vào một nơi như tù binh, bị bắt làm việc cho một ông chủ, và bị phạt tiền và phạt tù nếu bỏ việc không làm. Ở trong nhà, họ cũng không được tự chủ nữa: chỗ ăn nằm, cơm bao

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng Đạo

Phòng Triển Lãm 1937

Cuộc thi các trò vui. — Nhân dịp trong khi có phòng triển lãm (Salon 1937) của Việt-Nam mỹ thuật kỹ nghệ hội, chúng tôi định tổ chức thêm các trò vui, mới, lạ, có nhiều giải thưởng. Vậy ước ao rằng bà con ai có ý kiến gì hay, xin gửi thư đến M. le Président Commission des Fêtes (Société Annamite d'Encouragement à l'Art et à l'Industrie) Musée Maurice Long aile gauche — (Nhà Bảo-Tàng ở trong Hội chợ) đến 12 Décembre 1937 thi hết hạn.

Quan Toàn-Quyền sẽ đến khánh thành mở cửa Phòng Triển-Lãm vào ngày 11 Décembre này vào hồi 3 giờ trưa. Các người có tác phẩm bầy, các Hội-viên, và các ông các bà có carte mời mời được dự khánh thành. Khánh thành xong công chúng mời được vào xem. Tiền vào cửa là 0p.03 một người.

V.N.M.T.K.N.H. lai cảo

Văn đề nhân công

(Tiếp theo trang nhất)
nhiều, đồ ăn bao nhiêu, cũng có người coi sóc, ngó ngắt tới. Vì những lẽ ấy, chế độ mỗ phu thuộc dân vẫn ngầm coi là chế độ nô lệ phu mỗ nước sơn mới, và những cai mỗ phu đi Tân thế giới hay đi một nơi khác, đều bị nhân dân khinh bỉ là dã dũng lay vào một việc sỉ nhục.

Nhưng chế độ ấy, theo thời gian phải dần dần tiêu diệt. Dân lao động dần dần chiếm được quyền tự do cần lao. Chính phủ Bình dân lên cầm quyền đã cương quyết di vào con đường ấy. Đạo chỉ dụ tháng chạp năm 1936 về luật lao động, và đạo chỉ dụ ngày 19-10-37 vừa mới tuyên hành là những đạo luật nền tảng cho tự do lao động của ngày mai. Dẫu bọn chủ nhân thuộc địa muốn bịa ra những lẽ gì mặc dầu, sự thực bao giờ cũng thẳng và rõ ràng, những di tích của chế độ sẽ bị tiêu diệt. Chúng tôi rất mong ngày sáng sủa ấy chóng đem sự vui vẻ đến cho hết thảy các thuộc dân.

Hoàng-Đạo

KỶ SAU SĒ ĐĂNG

NHẶT LÁ BÀNG

Truyện ngắn của NHẶT LINH

(dùng làm lứa cho truyện LOAN, DŨNG)

TUẦN LỄ MỘT

CHO VAY NĂNG LÃI

ÔNG Toàn-quyền mới ký nghị định tuyển hành đạo chỉ dụ của Ông Tông-thống ngày 9-10-36 về việc cho vay.

Tir bây giờ trả đi, trong các xí báu hộ hay thuốc địa, những ván lứ cho vay phải dem lồng chũ ký của một viên chức coi riêng về việc ấy. Viên chức phải ký nhận rằng : 1) hai bên đã ký tên, 2) tiền nong đã đếm đủ, 3) và số tiền đưa cho người đi vay đúng với số tiền viết trong ván lứ, không phải trừ khoản nào.

Những ván tự nào không có chữ ký kia thì đều coi là không có giá trị. Còn những ván lứ cho vay làm trước khi ban bố đạo nghị định này thì trong một hạn 6 tháng phải dem lấy chữ chứng thực của viên chức nói trên, nếu không sẽ mất giá trị.

Điều này, theo thời gian, sẽ nhận được giao cho các ông chánh phòng văn tự hay các ông chủ lịnh.

Nhưng đó là riêng về các thuộc dân hay là công dân Pháp mà thôi. Còn các thàn dân phụ thuộc vào Nam Triều, và chỉ là dân bảo hộ, thì vẫn nguyên như trước, phải đợi chỉ dụ của nhà vua.

Ta cũng nên mong rằng tờ chỉ dụ ấy trong một thời kỳ gần đây sẽ thấy xuất hiện để trù tiết cái nạn cho vay nặng lãi nó đương hoành hành ở thôn quê.

Tuy nhiên, đạo nghị định trên kia sẽ có một kết quả đáng lo ngại : là những việc vay, mượn sẽ sinh ra

khó khăn. Chính phủ Bình dân chắc cũng biết như vậy, nhưng đối với cái nạn cho vay nặng lãi, chính phủ bình dân cần phải tìm hết các phương pháp để trừ khử. Muốn tránh sự lo ngại kia, chính phủ có thể cải cách lại nông phò ngán hàng cho có tính cách bình dân và khuyến khích nông dân lập nông đoàn hay hội tương tế để cứu giúp nhau mang lẩn cho nhau. Chỉ có thể, mới có thể chống lại được cái nạn cho vay lãi nặng.

NHÀ BÀNG ĐÔNG-PHÁP

HỘI ĐÔNG QUẢN HẠT MIỀN NAM
lại một lần nữa di chính phục nhà Ngân Hàng Đông Pháp. Nhưng nhà ấy kiên cố vững chãi như những cột thành dời Phong kiển, khó phá lám.

Mặc Hội đồng vẫn đề lên chính phủ một bản thỉnh cầu dài ý nói rằng : « Nhà Ngân Hàng Đông Pháp vừa là một nhà ngân hàng có độc quyền ra giấy bạc, lại vừa là một nhà ngân hàng buôn bán, khai thác để lấy lợi. Vày mà từ trước đến nay, nhà Ngân Hàng ấy quên hẳn lợi chang cho cả xí, chỉ mưu lợi riêng. Vậy, xin chính phủ bãi bỏ độc quyền của nhà Ngân Hàng ấy đi và lập một nhà Ngân Hàng của chính phủ Đông pháp ».

Chính phủ trả lời rằng việc đó chỉ có chính phủ bên Mẫu-Quốc mới có quyền phân đoán.

Nhưng không phải vì lẽ ấy mà cứ phải chịu đê nhà Bàng Đông-pháp rút ruột Đông-pháp mãi được. Nhà Ngân Hàng có quyền ra giấy bạc cần phải là của toàn xí Đông-pháp ; lợi, nếu có lợi, phải đặt vào quỹ chung chứ không có lý nào lại riêng chia vào túi áo mày ông chủ nhà băng được.

Có như vậy, công lý mới có mặt ở Đông Dương, mà lý trường của chính phủ Bình dân, lại chính là để công lý lại đất nước xanh số này.

Bất cứ là người Nam hay người Pháp. Ai ai cũng nên giúp dám trẻ sơ sinh ở nhà thương ROBIN

DÁNH ĐẬP

NHỮNG việc xen dùm đánh người đem ra tòa thương thẩm, ở Hà-nội và ở Saigon xử nhác lại cho ai nấy biết rằng những cuộc giao du của cá nhân Pháp, Nam vẫn còn nhiều điều khuyết điểm.

Như muốn chứng cho sự thực chán ngán ấy, gần đây, ở trong Nam có những lờ thông tin cho các viên chức Pháp cảm đánh dập những người bắn xí lâm dưới quyền mình.

Đó là một sự khởi đầu đáng để ý, vì việc ấy tỏ cho ta biết rằng chính phủ rất lưu ý đến sự đối đãi người bắn xí lâm theo lề đó.

Nhất là đối với người Annam. Vì dân tộc annam là một dân tộc rất chuộng lễ phép, và sự đánh dập, chửi, mắng bao giờ cũng lưu lại trong trí não họ sự khinh bỉ, chê, ghét những người đã dùng những lối vũ phu ấy đối với họ.

Thường thường, ta thấy ở góc phố, hay trên đường trường, một người Pháp hung hăng đánh dập người Nam. Người Nam nhỏ bé, yếu ớt, đánh phải chịu, và cõi ngần, miếng nhỏ không kêu vào đâu được. Nhưng không phải là họ phục, trái lại, họ để một bên lòng sự căm hờn, sự khinh bỉ kẽ dã dùng sức mạnh áp bức họ. Điều ấy rất có hại cho danh thơm của nước Pháp, cần phải trừ cho liệt.

H.B

Giúp dân bị lụt

Nhờ Ngày Nay gửi cho hội đồng Cứu-lệ.

Ông Bô văn Bổn hiệu sách ở Phnompenh 1p.60

Ông Lê Thận P. L. T. Phước Chá Baria 1p.00

Anh em sở Xe hòa mỗ thân Hồng gai 2p.80

Xin thay mặt anh em dân lụt, cảm ơn các nhà từ thiện. N.N.



— Trẻ con thi một đồng một đài, người nhặt thi hai đồng.

— Thế ông bán một đài cho một thằng bé... trẻ con chán to bằng chân tôi.

19 HÀNG ĐIỀU MỚI XUẤT BẢN

Nhà in NHẬT-NAM THƯ-QUÁN đã dọn
về số 19 Hàng Điều — N° 19 Rue des Pipes Hanoi

MỘI CÓ SÁCH

Số 2 Tính-Dược Giản-Giải Giá 0\$50

Số 1 Môn Võ Bí-Truyễn Song-Luyện 0\$05

Trọn bộ đóng bìa. Sách dày đánh Côn (có nhiều hình rõ) 0\$50

Trọn bộ đóng bìa. Sách dày đánh kiêm (có nhiều hình rõ) 0\$50

Ở xa gửi mua thêm tiền trước. Thơ mandat đe:
NHẬT-NAM THƯ-QUÁN, 19 Hàng Điều Hanoi

NGƯỜI VÀ VIỆC

NAM TRIỀU

CÁC ông nghị miền Trung năm nay lại nhắc tới một bản thành cầu về Nam-Triều: các ông ấy muốn công quỹ miền Bắc phải chịu đựng ít nhiều về khoản chi phí cho Nam-Triều.

Kẽ cũng là một khoản tiền lớn mà dân trong Trung phải trả, nên họ muốn chia sẻ cái danh dự hơi nặng nề ấy cho dân ngoài Bắc. Xong ở ngoài này, số chi thu đã thặng bằng rồi, nếu thè lòng các ông nghị Trung, thi biết lấy tiền đâu mà bù đắp cho Nam-Triều được.

Vì vậy nên mãi đến bây giờ, nhân dân trong Trung vẫn dành công lực vác cái gánh danh dự kia.

Tuy nhiên, lời yêu cầu của các ông nghị miền Trung không phải là không có lý. Nhưng cái gánh danh dự kia không nên trao cho cả cùng dân mang. Là vì ơn mưa móc thăm nhuần của Nam-Triều không tưới đến họ. Chỉ nên đánh một thứ thuế mới, gọi là thuế bài ngà, đánh riêng cho những người nào được tắm gội mưa móc của Nam-Triều.

Như vậy thì không ai ta thân cả, mà tiền thuế muôn tăng lên rất dễ, chỉ làm thêm bài ngà hay ban thêm phần hầm là xong ngay.

NHỚ ƠN

ÔNG PIERMART, trong báo *Annam mới*, có đăng một bài nói về lòng biết nhớ ơn của thuộc dân đối với người Pháp. Một người bạn ông nghe vui hỏi ông: « Vâng ra ông tưởng họ biết nhớ ơn mình à? »

Rồi ông bảo rằng: người Pháp sang thuộc địa, sang Đông-dương chẳng hạn là để có công ăn việc làm, để tranh lấy một ngôi thất, cảng như di buôn lấp lẩn, di lâm công chúc lấp tên. Như vậy thôi mà dối cả một nước gọi mình là ân nhân thì cũng khi quá.

Kẽ thì cũng khi quá thật. Thế là nhiều người Pháp, cứ nhất quyết đòi thuộc dân nhớ ơn mình cho bằng được, mà nếu thuộc dân không có



BANG BẠNH ĐI XE XỎA

CẢI CHÍNH

Số báo này trong bàn Ô Chữ số III, ô 2 ngang, 4, đọc là **một ô đen**.

Ơn gì mà nhớ, thì bữa mì chè là đồ bồi nghỉ là một giống dã man. Đứng lý ra, thì họ phải ở thuộc dân mới phải. Là vì họ ở đâu đến chiếm láng những chỗ án trên ngồi trồc, tự tạo cho mình để đem về nước liền mồ hôi nước mắt của thuộc dân. Các ông chủ mồ than, các ông chủ đồn điền, các ông đại tư bản có chán trong các hội buôn hay các ngân hàng, được no nê đầy đủ sung sướng, chẳng phải là nhờ thuộc dân là gì. Vậy mà họ không chịu ơn, lại còn dối con nра mới hay, mới hợp cái luân lý đặc biệt ở thuộc địa. Vậy mà họ còn có người viết sách hoặc thốt ra những câu nói xấu, những lời phỉ báng, vu cáo thuộc dân đã nuôi sống họ.

Còn đối với mầu quốc, nếu mầu quốc thành thực mong cho thuộc dân di đến cõi vĩnh minh, nếu mầu quốc dem hết tài lực để chống đỡ được cái lý lưỡng, cái mục đích cao thượng ấy, thì không cần hỏi, thuộc dân cũng không bao giờ quên được ơn, đâu lúc đã tự-trị, tự lập rồi cũng vậy.

ĐỒI MỚI

BÁO Ich Hứa đồi mới. Ông Cô Lý, Lê-van-Trương hằng hái ra đứng chủ chương với những

khâu biện tốt đẹp.

— Tô quốc!

— Danh dự!

Rồi ông tuyên bố bô nơi yên tĩnh để gây ra một cuộc cách mệnh về tinh thần, một cuộc cách mệnh về văn hóa, để giúp người ta làm người cho ra người, để thờ sự sống và sức mạnh.

Thật là phong ba, bão táp.

Rồi ông mạt sát bọn đầu cơ ngài bút, đầu cơ lòng tin yêu của những bạn thích văn chương, đầu cơ lương tâm.

Làm như là lúc nào ông cũng có lương tâm vậy.

Nhưng ông mới thò đầu, đuôi cũng lại thò ra nốt.

Nhắc lại một lời Tân việt nam vu không Ngày Nay, ông dám bảo Ngày Nay dưa vào Ánh Sáng để xin phụ cấp chính phủ. Lời vu không ấy, với tà tâm của Tân việt nam, dư luận đã rõ. Nay ông Cô Lý nhắc lại lời vu không, tức cũng là phạm tội vu khống, dãy ông muốn viên danh dự, tờ quốc, lương tâm, sức mạnh, sự sống vân vân... hay một thứ gì khác ra cũng không thay đổi được cái tư tưởng thường thường.

Mà dã vu khống, tức là làm trái lương tâm, tức là « làm người không ra người », như ông đã nói.

Hay là ông nghĩ đến tinh kinh đời xưa chăng? Vu cáo, cứ vu cáo đi, thì nào cũng đe lại cái gì. Vu cáo nói theo lời văn của ông Cô Lý, nó nhẹ nhàng, phảng phất như hơi gió Thu trên lá cây, rồi nó diết nơi này đến nơi khác, nó chuyển ra sôi nô, rồi nó vi vu, nó gầm thét, như một trận cuồng phong. Nó là một sức mạnh.

Sức mạnh mà ông thò, hay là sự vu cáo đấy chăng?

Nếu thè thì ông nên về nơi yên tĩnh mà mưu một cuộc cách mệnh trong tinh thần, trong lương tâm đi đà, rồi hãy đem danh dự ra mưu cuộc cách mệnh tinh thần cho người khác.

Tự giác nhì giác tha, ông à.

HỘI HỌP TRÁI PHÉP

Ở viễn dân biều trong Trung, ông nghị Phan triều Khanh có nói đến một việc khá quan trọng.

Nguyên ông Khanh, lúc trùng cử dân biều, có trưng cầu ý kiến, nguyên vọng của dân, bảo họ đem tài liệu đến cho ông ta trước kỳ hội đồng dân biều để đem vào để đạt lên chính phủ. Nhưng ngày dân chúng lũ lượt kéo đến nhà ông đưa các bản thỉnh cầu, thì có các viễn hành chính về lập biên bản. Rồi sau, ông được tin ông phủ chiếu luật « hội họp trái phép » làm án tam người chơi. Lại cũng trong tháng ấy, dân chúng đem đơn thỉnh cầu đến cho ông nghị Trần-đặng-Hiển cũng bị bắt và làm án nữa.

Vì vậy, ông yêu cầu tha cho những người lương dân chỉ có tội đến nhờ người đại diện lo đạt lên chính phủ nguyên vọng của họ mà

THÈ ĐI...

Vì tiền có vụ kiện nbau
Thần công lý chẳng biết đâu mà rờ.

Mượn, vay, từ chử mập mờ.
Ké kêu chưa già, người thừa già rờ.

Thật là rắc rối, lôi thôi,
Quan tòa chẳng rõ ai người gian, ngay.

Các ngài đánh chịu bó tay
Muốn ra mạnh mồi phải xoay thần quyên.

Sức cho bèn bị, bèn nguyên
Ra đèn hàng Trống mà tuyễn lời thè.

Ai ngay, Thánh đề cho về...
Ai gian, Thánh vật xuống hè chêt tươi.

Bèn hàng Trống ? Các ngài ơi,
Các ngài hãy để cho tôi phi cười.

Bèn hàng Trống rạo vừa rồi
Bị thằng kẻ trộm vào moi bòn tiền.

Thánh Bà nếu quả linh thiêng,
Bà làm cho nó đảo điên rụng rời..!

Nói chi đến việc thè bời,
Bầy trò che mắt con người thế gian !

Tù xua, bao kẽ khai man
Văn nguây nguây sống, bình an như thường.

Thần thiêng, ồ truyện hoang đường !
Thè ché chui ống, trò mường ai tin ?

TÚ MỒ

thè và nếu không được, thì ông xin từ chức để tạ cái lòng tin nhiệm của dân chúng đối với ông.

Cả viễn cùng đồng ý với ông Khanh để can thiệp vào việc ấy.

Kẽ cũng chương tai thật: một ông dân biều điều cần nhất là luôn luôn trực tiếp với dân chúng để báu họ lên để biết nguyên vọng của họ. Thế mà nếu có gặp mặt nhau, thì phải tội « hội họp trái phép »!

Muốn cho sự vô lý ấy khỏi xảy ra, không còn gì bằng cho tự do hội họp, mà ở miền Trung, cái đó để dàng lắm, chỉ một đạo dụ là được rồi.

TỨ LY

LEÇONS DE VIOLON, VIOLONCELLE

par

M. NGUYỄN XUÂN KHOÁT

ancien Répétiteur

du Conservatoire d'E.O.

46, Rue Richaud, Hanoi

COFFRETS FORVIL

là một thứ mừng đám cưới rất nhâ.

Có nhiều kiểu — Giá rẻ

Bán tại hiệu Nước-Hoa

COMPTOIR COMMERCIAL

59. Hàng Gai, Hanoi

AÑH-SÁNG

Ông Toàn-quyền Brévié nhận làm danh dự hội trưởng và đỡ đầu cho đoàn Anh Sáng

Bà Trịnh-thục-Oanh, Trưởng ban ban tổ chức đoàn Anh-Sáng vừa báo cho biết rằng ông Toàn quyền Jules Brévié đã nhận làm danh dự hội trưởng và đỡ đầu cho đoàn Anh-Sáng.

Ông toàn quyền Brévié lại cho phép Ủy viên Anh-Sáng trong mấy ngày 13, 14, 15 Décembre đến các công sở mời viên chức vào đoàn.

Đoàn Anh Sáng trân trọng cảm ơn ông đốc lý.
Sau khi họp bàn ở hội Tri-Tri ngày 15 November 1937, ban Tri sự tạm thời đã cử những bạn có tên sau đây vào các Ủy ban hành động để làm việc.

Ủy ban tổ chức và khánh tiết:
Trưởng ban : Bà Trịnh thị thục Oanh, đốc học các trường Nữ học Hanoi.

Thư ký: Các ông Nguyễn Trọng Trac
Hoàng Nhật Tiến
Ủy viên — Các bà : Trần-khánh-Giú, Hoàng cơ Thuy, Hoàng xuân Hân, Trần văn Tiết, Tôn thất Biểu, Vũ đình Đa, Phạm hoàng Tin, Nguyễn trưởng Tam, Nguyễn trưởng Long, Hà sĩ Cát.

Các cô : Nguyễn tắng Phú, Nguyễn thị Nghĩa, Nguyễn thị Thanh, Vũ thị Phú, Ngô thị Hòa, Nguyễn thị Bán, Nguyễn thị Hảo, Lê thị Lý, Dương thị Loan, Lê thị Phúc, Nguyễn thị Kiu, Thanh Tú, Đào phi Phụng.

Các ông : Đông nam Mỹ, Trúc Chi, Đoàn phủ Từ, Nguyễn xuân Chữ, Phạm hoàng Tin, Lê ngọc Chẩn, Hà sĩ Cát, Đặng quốc Hùng, Thầm hoàng Tin, Hoàng văn Thiết, Vũ trọng Khánh, Phạm hoàng Chi, Phạm hoàng Nhàn, Vũ đình Hòe.

Ủy ban chuyên môn:
Trưởng ban : Ông Bùi trưởng Chiều.
Thư ký : Các ông Võ đức Diên, Nguyễn gia Tri.

Ủy viên : Các ông Nguyễn xuân Tùng, Trần văn Cần, Nguyễn đỗ Cung, Hoàng như Tiếp, Lưu văn Sin, Nguyễn cát Tường, Võ an Ninh, Thầm hoàng Tin, Nguyễn gia Đức, Lương xuân Nhị, bà Cát-Tường.

Ủy ban tuyên truyền:
Trưởng ban : Ông Đoàn phủ Từ.
Thư ký : Các ông Hà sĩ Cát, Vũ đình Hòe.

Ủy viên - Các bà : Trịnh thục

Oanh, Nguyễn Cát Tường.

Các cô : Nguyễn tắng Phú, Đào phi Phụng, Lê thị Lý, Nguyễn thị Hảo, Nguyễn thị Ki.

Các ông : Vũ Nam, Vũ đình Huỳnh, Vũ đình Liên, Dương minh Châu, Trần huu Phụng.

Ngoài các bạn có tên trên đây, những bạn trong ban Tri sự Anh Sáng đều tham dự vào các Ủy ban.

Hội đồng lại cử bạn Nguyễn Trọng Trac làm đại biểu chính thức của hồn ủy ban để dự tất cả các hội đồng của hồn Ủy ban ấy.

(Trích những tờ biển bản của đoàn Anh Sáng ngày 15, 16, 17 November)

•
Các cô nữ sinh các trường công, tư Hanoi giúp ngày Anh Sáng

Đoàn Anh Sáng đã viết thư yêu cầu bà Trịnh thục Oanh, đốc học các trường nữ học Hà-nội, bà Huỳnh Tân, đốc học trường Hoài-đức, và bạn giám đốc trường Thành Long để các cô nữ sinh các trường kề trên giúp ngày Anh Sáng tổ chức vào chủ nhật 12 Décembre 1937.

Vậy đúng 7 giờ sáng chủ nhật 12 Décembre mới các cô nữ sinh giúp ngày Anh Sáng đến hội quán hội Tri Tri phố Hàng Quat để chia các phố đi mời hội viên vào đoàn.

•
Cùng các bạn nam nữ hội viên Anh Sáng ở Hanoi

Đoàn Anh Sáng rất cảm động khi thấy rất nhiều nam-nữ hội viên Anh Sáng ở Hanoi đều biên tên ta ban thư ký để tham dự vào ngày Anh Sáng tổ chức trong ngày chủ nhật 12 Décembre 1937.

Vậy xin nhắc lại : các bạn đã biên tên xin mời đến lui cáo hội quán Tri Tri Hà-nội đúng 7 giờ sáng hôm chủ nhật 12 Décembre để cùng làm việc.

Cả những bạn nào chưa kịp biên tên hôm đó cũng cứ việc lại để giúp thêm.

Đoàn Anh Sáng
lai cáo

CỤ PHỦ cải chính

CHÚNG TÔI nhận được bức thư sau này của ông Đỗ Thận (phủ hâm). Trong thư, ông bức lực phản đối chúng tôi vì đã không cần thận để đến nỗi trong gà hóa cuốc. Nghĩa là đã trong lầm ông nghị Luân Thái-binh ra ông phủ hâm Đỗ Thận... Đây, xin nhường lời cho cụ phủ :

« Báo «Ngày Nay» số 88, trong mục « Tập tranh ván cầu » ông Tứ Ly có nói đến tôi. Tôi cảm ơn những lời quá khen và phục cách xét tâm lý rất đúng. Nhưng bằng ấy điều không đủ che lối của các ông. Tôi, Đỗ Thận, ai là không biết mặt? Vậy mà bức tranh các ông kèm theo bài lai không là chân dung tôi một tí nào!

« Tôi rậm râu, vắng rậm. Nhưng râu tôi đã nhuộm dâu mà đen được thế? Mắt tôi nhỏ, nhưng chẳng cần phải deo kính mới tinh.

« Các ông vẽ thế thì còn ai nhận được ra tôi nữa?

« Vậy dính theo dây bức chân dung thực hiệu của tôi, xin các ông dăng lên mặt báo cho công chúng đồng lâm.

Đỗ phủ Hâm »



LỜI CON TRẺ

— Sư có vợ phải không, hờ ông?
— Không.
— Thế sao, lúc này trên chùa lại có « sư con ».

NÓN LEMUR

của họa sỹ Nguyễn Cát Tường có nhiều kiểu lợ, nhiều mẫu khôn-nhau rất kỹ thuật có thể ăn hợp với hết thảy các thứ y phục
khuôn mặt và mẫu da của các bạn gái.

CÓ BÀY TẠI HIỆU MAY Y-PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI
LEMUR

N. 16 Rue Lê Lợi (Giốc cây Thị háng Kén) Hanoi
Mua buôn có giá riêng tìn mời lại nhà thương lượng
ĐẠI LÝ | Hiệu Quảng-Vạn-Thành, 51 Paul Doumer, Haiphong
Femina Rue Piquet Phnompenh

Lậu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lậu đe lây hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến-chứng nguy hiểm, lở ngoc-quản (balanite), ăn xiên ra ngoài (dé-sérentie), xung khớp xương (arthrite) v. v... Kíp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi
sẽ được khỏi mau và chắc chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-nọc kién-tinh hoàn — Trong thuốc có 7/10 chất bồ và 3/10 chất sát-trùng. Lợi tiểu-tiến, tổng kết nọc độc toxine và làm đường tiểu chóng lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chữa khoán đàn ông, đàn bà.



GÀ TRƯỜNG GIÁ — Nhỏ ơi! Xem mấy giờ rồi, liệu mà ra gáy sáng
đi thôi!

Tru'c Vành Móng Ngu'a

NGĂN TRỞ CHỨC VỤ

TRẦN văn Doanh là một người nhà quê như trâm ngân người nhà quê khác, da mặt rám nắng và vẻ mặt hốc hác như đã nhiều nỗi cực nhọc. Nhìn kỹ, ta thấy cái trán dô ra quá độ, cặp mắt sêch và sắc, tỏ ra Doanh can đảm, bướng bỉnh và cứng cỏi hơn người.

Có lẽ vì thế mà hôm nay, Doanh mới bị buộc vào tội dùng cách bạo hành, hung hăn để kháng cự viên chức nhà Thương Chánh.

Ông Chánh Án — Hôm ấy, viên chức nhà doan đến khám nhà người anh em của anh. Thế thi việc gì đến anh mà anh lại ra mà kêu là ầm ĩ, kéo dàn lảng đến ném đá, ném gạch và đánh người lính doan đến bị thương?

Doanh diêm đạm lắc đầu trả lời:

- Bầm quả không à.
- Không? Thật không?
- Bầm thật không. Hôm ấy, con thấy chiếc ô tò đẹp về lảng, con tò mò ra xem, chẳng may trượt chân ngã sõng soái ra trước ô tò. Con lại đau bụng, thành thử không dậy được, dậy à.

Ông Chánh Án mím cười:

- Anh nói vậy, sai với lời khai của các người làm chứng. Nhưng

lính doan đều khai rằng anh tự ý ném bô ra trước xe để chấn thương không cho xe đi, rồi kêu là ầm lên để người láng đến đánh tháo cho anh em trốn.

Doanh nhăn nhó trả lời:

- Bầm con kêu là là vì con đau bụng đấy à.

Mọi người đều cười ồ.

Ông Chánh Án che miệng mà hỏi:

- Vậy anh nhất định churret chán mà ngã?

- Vâng à.

- Thế sao ở phòng dự thám, anh lại khai là anh hóa điên?

Doanh lặng im một giây, một giây thôi:

- Bầm... bầm chính vậy à, con đau bụng đến hóa điên lên à.

Tiếng cười nô ran khắp phòng. Nhưng ông Chánh Án quắc mắt lên, tiếng cười ròn bỗng im bặt.

Ông Chánh Án — Anh khéo chống chẽ lắm. Nhưng ở sở mật thám, anh lại khai khác. Anh lại bảo là vì anh muốn tự tử nên anh ném mình ở trước xe.

Doanh — Bầm cũng là vì một lẽ cả. Con đau bụng hóa điên lên được, nên con chỉ muốn tự tử. May mà ngã trước xe, thì con chỉ còn mong xe cán chết là sướng.

Đi xem xiếc

TÔI vẫn không ưa xem xiếc, vì không muốn xem nhữn'g người làm trò cúng chán nản và mệt nhọc như vật, và thấy nhiều khi vật lại còn thông minh hơn người.

đêm thang tôi là lù vác cái lũ về Trong rap, người ngồi không có chỗ nào hở, từ trên xuống dưới. Tôi chốc trong óc mọi người đều có một cái tẩy.

Bỗng người ta vỗ tay ran. Tôi vỗ tag mạnh hơn ai hết vì tôi không trống thang gì cả. Cố. Có trống thang hai cái chân của cô dùm đang động dây: — không hiểu có ta nằm xuống đất làm gì — Vì tôi đứng ở xa nên chỉ nhìn thấy có thể thôi. Nghĩ bụng cứ xót xa nằm hào rười. Biết thế lây vé ba hào rười xong, lại được ngồi, mà ngồi cao, tội gì nằm hào rười mà lại phải đứng mỏi chân.

Nhưng sự đã rồi.

Thế cho nên tôi ở lại xem cho hết. Nào hồn, nào khóc, nào voi, nào ngựa, thi nhau làm trò. Tôi tự hỏi không biết những con vật khốn nạn ấy, chúng nó nghĩ những gì? (Có lẽ chúng nó không nghĩ gì cả, nhưng nhả vẫn chúng tôi vẫn thế, cứ hạy



về chuyện đề đánh ba cái đầu hổ cho quan trọng).

Kể các trò làm cung khá. Nhưng toàn thê cũng không có gì hay hơn xiếc ta. Nhiều trò lại kèm nứa. Vàng mà người ta đến xem đông đúc thế. Vì cái lũ gương chẳng? Có lẽ.

Tôi chỉ biết buồi xiếc ấy, tôi đứng mỏi cả chân, và mờ cả mắt mà không dời được một chút thứ vị gì.

Tôi cứ tẩm tẩm niệm niệm — kể cũng hơi ác — cho con hổ kia nó cắn người dạy nó một cái, hay con voi kia nó quật cho người quản tượng một cái, thì thật mới vui vui.

Nhưng mong mãi không xay ra chuyện gì, tôi dành đi về vây. Đến trước cái lũ, tôi nhìn vào gương một cái, chào rất lễ phép cái người ở trong ấy, rồi lễ phép dì ra.

Thế là hết « xiếc ».

Thạch-Lam

HOÀNG-ĐẠO

Lời bá cáo cho khách phong linh, ai cũng nên biết:
Đá rành một số tiền lớn để theo một công cuộc trong 3 tháng.
CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MẤT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC chữa không hẳn cho các người, bị lậu ra mủ, buốt ticc, bị Giang-Mai bạch loét, quả soái, bị Hạ-Cam tẩy sốt lở loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các ban bi bệnh phong-tinh khỏi phản ứng tim chọn một thứ thuốc nào trong khit mắc bệnh, vì hiện nay thực quá một số đồng các người bị kổ sinh nhai cũn đương đầu với giao-cửu thuyền ticc, kiềm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC không riêng chỉ bán thuốc phong tinh để kiềm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, điều được quốc dân tiêu thụ rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong tinh cũ, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yêu cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngăn ngại gì, sẽ thấy sự tiếp dài lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh cũ, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng từ trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tinh không lấy tiền này sẽ thi hành trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thảy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang bên đều biết, nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC đã rành một số tiền lớn để chi phí vào công cuộc này. Ông xã viết thư kêu bệnh rành mạch và gửi theo tiền trước bằng Timbres sẽ có đủ thuốc là cùi ngoài dùng đến lúc khỏi bệnh.

NHƠI NỐI THÊM — Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chữa đỡ hoặc châm khói, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nên tiếc mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà chóng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bách

TRONG bức thư của ông Khe Bich gửi cho nhà báo, ông có ý mong mỗi những nhà thi sĩ có khuynh hướng bình dân. Ông lâm, ông không thấy có thơ nào có tinh cách bình dân, ca những nỗi khổ của những bạn vô sản. Sự mong ước của ông thực đáng quý. Ông lại muốn bồ khuyết vào vườn thơ bằng những bài thơ của ông. Song những lời thơ trong đó tôi đợi thấy ông ngầm « xuong máu dân nghèo rắp bẩn cao lại không có một tiếng tha thiết nào làm ta

TIN THƠ'

cảm động.

Trái lại, khi ông than tiếc cái buồn xa ông cùng với người yêu được sống những ngày âu yếm, lời thơ ông có một giọng tha thiết chân thành hơn :

Còn đâu nữa, emơi, còn dân nữa
Những chiều hóm gió hắt đê hồn hiu
Những mảng buồn ran rứt đê tiêu

Và những ánh đèn rơi trong lá rụng
Và những vè lâm lâm hồn nao núng
Còn nữa đâu ? — Ôi kéo lại xa xăm
Làm kêu lai âu yếm trong bao năm
Làm bằng sương băng ghen băng hờn
băng lè...

Đó là nỗi lòng không giấu diếm, sự nhu nhược bộc lộ trong lời thanh mặt nó khiến người ta ái ngại và yêu mến tiếng thở dài của kẻ da lính. Tuy ông Khe Bich không chịu got rữa lời thơ, tuy tính dễ dãi của ông không ngượng vi mấy câu vấp váp bởi những tiếng trắc hồn độn, gấp ghênh (Là kéo lại âu yếm trong bao năm), tôi cũng vẫn thấy ông có một khiếu thơ dồi dào và mong ông cứ cho nghe những điều lòng chán thực như thế mai.

THO' DU'ONG

Tây Thi vịnh

Diêm sắc thiên hạ trọng,
Tây-thi nịnh cùu vi.
Triệu vi Việt khê nữ,
Mộ tác Ngô-vương ky.
Tiện nhật khởi thù chúng,
Quí lai phương ngô hy.
Yêu nhân phụ chí phẩn.
Bất tự trước la y.
Quân sủng ích kiều thái,
Quân liên vô thị phi.
Đương thời cán xa bạn.
Bất đặc đồng xa qui.
Tri tạ lân gia tử,
Hiện tần an khả hy.

VUONG DUY

Thơ dịch

Vịnh nàng Tây Thi

Thể gian, sắc đẹp ai bi,
Tây-Thi khôn nhẽ hàn vi suốt đời.
Sớm còn gái Việt bên ngoài,
Cung Ngô, lối dã lên ngồi cạnh vua.
Lúc hèn, ai chẳng hờn, thưa,
Khi sang mới biết đời chưa mấy
người.
Phản son gọi kẻ tồi, tồi,
Áo là em mặc, có người sốt tay.
Vua yêu càng lâm vè hay;
Vua thương, phải trái mặc bay sá
gi.
Đặt xa những bạn đương thi,
Cùng xe chằng được đi về với ta.
Xin van có ả bên nhau,
Cùng đòi « nhẫn mệt » (1) khó mà
như nhau.

TÂN BÀ

1.) Xưa nàng Tây Thi lúc đau bụng, thường ôm bụng mà nhăn mặt, rất đẹp. Cô con gái nhà làng giềng, người rất xấu, cẳng bắt chước ôm bụng nhăn mặt, người làng trông thấy, phải khiếp sợ mà đồng cồng không ra đường.

1.) Ngồi Nhược-gia ở tại phía nam phủ thành Thiên-hưng, nàng Tây-thi khi trước có bài sen ở đó.

2.) Bài này nguyên văn rất hay, mà dịch ta cũng rất khó, cho nên lời thơ dịch có đôi ra, mong được độc-giả rõ ràng thứ.

Hiếu

Một quyển sách rất có ích cho:
các anh em chị em học sinh,
các người buôn bán, di làm
Maon học cho giỏi tiếng Pháp :

HỌC TIẾNG PHÁP

(Pour apprendre le Français)
của

TRƯỜNG-ANH-TV PHẠM-DINH-HIỀN

Hiệu sách BẮC - HÀ

55, Rue de la Citadelle, Hanoi.

Xuất - bản

Tập thứ nhất

Giá : Op 10

KHÁCH LÀ BƯỜNG RỪNG

Rừng xa hơi trắng bốc,
Thung khuất suối reo nhanh.
Bóng chiếu loe chập choạng,
Lúa bối mắt màu xanh.

Trẻ mừng dầm bảy dứa,
Xóm thò một vài nhà.
Biết gặp ai mà hỏi,
Đây là đâu rồi a ?
Đồi xanh như chàm nhạt,
Đồi đỏ như son phai.
Nếu không tìm được lối,
Tôi biết n ủ nhờ ai ?

(Trích trong Tâm hồn Tôi)

RỪNG

Rừng một dải, cây rừng chen chúc
Nóc nhà mường mấy nóc chờ
vợ (1)

Ban mai rừng nhuộm màu lơ,
Chiều hôm rừng dò lùng lơ dáng
chiều.

Gió lạnh thổi hiu hiu dìu dặt,
Nai lạc bầy ngọt ngác lảng tai...
Lâm lâm tay nắm dao quai,
Cô mường bờ ngọt nhìn người
đường kính.
NGUYỄN-BÌNH

(Tâm Hồn Tôi)

dầu ; tiếng « vắng » ở câu thứ sáu và thứ mười hai ; trong câu « Đô dày trên những vũng nước trong », tiếng « nước » không được suối ; cái ý « gió dạo » trong đêm trắng khiến người ta ngạc nhiên v. v. ; bằng ấy điều tỏ ra sự cầu thả của nhà làm thơ, sự trễ nải của thi sĩ đối với cảm tưởng của lòng mình, và làm cho bài thơ, đáng lẽ rất đẹp này, thành tối tăm và hỗn độn.

Tuy vậy, lòng yêu thơ của ông Tống Minh Cầm chắc sẽ giúp ông cần trọng hơn. Những tình ý dồi dào của ông, nếu thu gọn lại trong những lời dặm thắm, những tiếng thích đáng, sẽ cho chúng ta được đọc những bài có giá trị hơn nhiều.

HOA NGUYỆT

Trăng cười, lồng lánh trên lá ướt
Đô dày, trên những vũng nước trong.
Lặng lẽ, trừ mưa dù nước giọt,
Hồi cỏ cây trong giấc êm, nồng.

Nhưng cảnh ngủ im, không tiếng nói,
Gió dạo cũng vắng biệt lầm hơi.
Rải rác khắp quanh vườn bóng tối,
Thiên thùng, xấu với sắc trăng tươi.

TÂN BÀ

Hoa mài mê say ngắn mộng quê,
Quên cả xuân non ! — Không e lệ
Đêm trăng thanh ngày ngắt, là loi...
Đêm ni, vắng gió, mưa vira khuất

Cảnh vật đang chim trong biển mật
— Lòng oi, em nghe tiếng rango cười ?

Tiếng « trên » nhắc lại ở hai câu

Thé-Lữ

1) Hai câu thơ này giống hai câu thơ
trong bài « Vợ chồng người dốt than » của
Tân-Bà :

Rừng một dải cây chen chúc
Gốc cây rừng một nóc nhà tranh (L.T.S.)

Lớp dạy tiếng Pháp bằng cách viết thư

Mục đích lớp này là để giúp cho các người đã đứng tuổi vì công việc giao thiệp hàng ngày cần phải biết tiếng Pháp, vẫn có chi muốn học mà không theo học đâu được, có chỗ để học. — Người theo học lớp này mỗi tuần có ba bài để làm : Một bài dịch tiếng Pháp ra tiếng Nam — Một bài dịch tiếng Nam ra tiếng Pháp. — Một bài tập viết văn Pháp. — Những bài làm của người theo học đều do một ban giáo viên chia rát cẩn thận và giảng giải rõ ràng. Người học bằng lối viết thư cũa chúng tôi đây có nhiều điều tiện lợi trong sự học vì không tồn thi giờ phải đến một nơi nhất định để theo học, chỉ việc ở nhà làm bài gửi đi mà kết quả cũng được mỹ mãn như là đi học...

Tiền học một tháng là 1\$20, phải giả trứor.

Thu và mandat để cho :

M. TRƯỜNG-ANH-TV

N° 55, Rue de la Citadelle, Hanoi

MỘT QUAN NIỆM VỀ VĂN CHƯƠNG

(Tựa GIÓ ĐẦU MÙA)

VIẾT truyện ngắn nào có khó gì đâu! Một sự xẩy ra ở ngoài phố lâm rung động trái tim ta, một câu truyện thuật trong phòng khách lâm nở một nụ cười khoái trá trên môi ta, một khu rừng âm u lạnh lẽo, một xóm nhà tranh rái rác dưới ven đồi, một cái quán bán nước, một cái xe với anh phu kéo... hay không cái gì cả, sự trống rỗng một phút, một giây của tâm hồn. Những cảnh tượng ấy, dù trọng dù khinh đều là dấu vết câu truyện ngắn, đều kích thích trí nghĩ ta mà ngầm ngẩn tự cõi tạo nên một cõi truyện ngắn. Ta chỉ việc viết lên giấy những điều trông thấy, nghe thấy và những ý tưởng nảy ra trong thâm tâm ta. Có thể thôi. Cái khố — nêu quả có cái khố — chỉ ở chỗ phải biết có thể thôi.

Đó là quan niệm về truyện ngắn của Thạch Lam, tác giả tập truyện « Gió đầu mùa ».

Một gia đình hai vợ chồng trẻ với đứa con đầu lòng mới ra đời, một dãy phố chợ tấp nập với bạn bè cũ nghèo đói, cái vui sướng của một người thất nghiệp về làng sống với dân quê, sự đưa bốn oái oăm của duyên số, cái kết quả tai hại của một cõi giận, sức áp bức quyết liệt của sự đói, cái chết đau đớn của người bạn trẻ nghèo. Toàn những truyện giản dị cả. Muốn tả những sự xảy ra hằng ngày ấy, tác giả không cần đến những tình tiết ngoắt ngoéo, tối tăm, không thực, nhiều khi rất trẻ con mà ta thấy nhanh nhảm trong những truyện kiêu cách, lòe loẹt của những nhà văn thiếu thành thực.

Thành thực, đó là đức tính không có không được của nhà văn. Ở Thạch Lam, sự thành thực lại trở nên sự can đảm. Đọc nhiều đoạn văn của Thạch Lam, ta rung rộn cả tâm hồn vì sự thành thực (nhất trong truyện Ngày Mới). Tôi xin thú thực rằng những điều xé nhân về mình, và

những người sống chung quanh mình, tôi cũng thường có song vị lối đã dám viết ra. Nhưng sao lại thế nhỉ? Đáng lẽ bọn nhà văn chúng ta ai ai cũng phải can đảm hơn người thường. Đáng lẽ ta phải mạnh bạo viết những điều mà mọi người, mà ta, nhất là ta, giấu kín ở tận đáy linh hồn, những nỗi băn khoăn, những sự vui mừng, lo sợ, tức tối, thèm muôn, ghen ghét đang ăn náu trong khói óc, trong trái tim ta. Tôi vẫn ước ao có cái can đảm ấy, nhưng không sao có được, cái can đảm mà tôi thấy ở Tolstoi, mà trong đám văn sĩ mới ở nước ta tôi thấy ở Thạch Lam.

Lòng ta là một thế giới rộng mênh mông. Nếu ta đề tri suy xét của ta len vào các ngách, các nơi kín tối, chăm chỉ tìm tới, ta sẽ thấy nhiều sự mới lạ. Tưởng sống tới trăm tuổi ta cũng không biết thực rõ được lòng ta.

Phải tả chân thường khoang chì theo phương diện khách quan. Nhưng chì theo phương diện khách quan liệu có được không? Tả một người giận dữ mà chì là những hiện trạng của sự giận dữ thì bức tranh của ta không thể đầy đủ được. Muốn nó đầy đủ, ta phải hỏi lòng ta, ta phải hỏi ký ức ta xem khi ta tức giận thì trí nghĩ và tình hình ta ra sao, thì cảm giác ta ra sao, hơn thế, ta phải sống lại một cõi giận.

Người chủ động trong truyện « Một cõi giận » của Thạch Lam có thể chỉ là Thạch Lam. Ông tự vẽ ông. Nhưng cũng có thể là bức tranh tả chân hết thấy ai ai trong một cõi giận vò lý giữa lúc ta thấy « lòng ta chân nắn và buôn bạc, những ngày mà tự nhiên không hiểu sao, ta thấy khó chịu và hay gắt gỏng ».

Có lẽ vì không bao giờ rời bỏ phương diện chủ quan nên Thạch Lam dễ làm ta rung động, vì trước ta, chính ông đã rung động. Tả cái lạnh đầu mùa

DÀ CÓ BẢN

LẠNH - LÙNG

(nghìn thứ 7 và thứ 8)
MỚI IN THÊM
GIÁ 0p28

ĐỜI MƯA GIÓ

(nghìn thứ 7 và thứ 8)
MỚI IN THÊM
GIÁ 0p30

ĐỜI NAY

ông nhớ ngay lời cảm giác mà ông có « một đêm mưa rào, rồi trời bỗng đổi ra gió bắc » (gió lạnh đầu mùa). Ông tả cái ngô hèm ở một xóm quê bằng cái cảm giác của ông khi ông đi qua nơi đó: « một cái cảm giác mát lạnh bỗng chùm lên hai vai. Tâm ngưng đầu lên nhìn: chàng vừa đi vào dưới vòm tre xanh trong ngõ ». (Trở về) Cả đến một buổi gặt, ông cũng tả bằng cảm giác của ông: « Tâm chú ý đưa cái hái cho nhanh nhẹn; mỗi lần bông lúa rung động chạm vào mặt, vào người, mùi lúa chín thơm lại phảng phất lẫn với mùi rơ uớt mới cắt. Mùi thơm đó làm chàng say sưa như men rượu. » (Những ngày mới).

Nếu ta có thể chia ra hai hạng nhà văn: nhà văn thiên về tư tưởng và nhà văn thiên về cảm giác, thì tôi quả quyết đặt Thạch Lam vào hạng dưới. Ở chỗ mà người khác dùng tư tưởng, dùng lời có khi rất râm đẽ tả cảnh, tả tình, ông chỉ nói, nói một cách rất giản dị cái cảm giác của ông. Cái cảm giác ấy bao quát hết tư tưởng của tác giả và của độc giả, nhiều khi đi xa hơn, sâu hơn tư tưởng, vì có cái ta cảm thấy mà ta không thể dùng tư tưởng để mô tả cảm giác của ta được mà giải phẫu cái cảm giác của ta ra được, dù một cái cảm giác nhẹ nhàng, « cái rung động khẽ như cánh bướm non » của người cha đứng ngắm đứa con đầu lòng nằm ngủ.

Chính tác giả cũng bảo cho ta

biết rằng « cái rung động khẽ như cánh bướm non » ấy là « một tình cảm sâu xa ».

Thực vậy, những cảm giác đậm mạc như thế mà ta thấy trong khắp các truyện của Thạch Lam đều giàu một linh cảm sâu xa. Tác giả, mà ta tưởng rất diêm tĩnh, kỳ thực là một người có những tình hình mãnh liệt, quá khích nua. Đứng trước sự khốn cùng của bác Lê, tác giả chỉ thủ thỉ nói: « già cứ có người mướn làm thì cũng không đến nỗi ». Nhưng trong cái thủ thỉ ấy ta cảm thấy lòng tức giận, lòng oán trách xã hội lên đến cực điểm. Sau năm, sáu năm xa cách, người con mới giàu có về thăm mẹ già nghèo ở nhà quê, khi hắn ta từ giã bà cụ ra đi, tác giả thản nhiên, lạnh lùng viết: « Ra đến ngoài, Tâm nhẹ bần minh. Chàng tự cho đã làm xong bồn phận ». Nhưng sự thản nhiên, sự lạnh lùng ấy giàu một tình hình khinh bỉ, một cảm tưởng chua chát không biết đến chừng nào.

Những kẻ giàu có huênh hoang trong bọn trưởng giả như người con trong truyện « Trở về », Thạch Lam rất ghét, cũng như ông rất yêu, rất thương bọn nghèo đói, bọn bác Lê, anh Sinh, anh Dư... Ông đem hết tâm hồn ra để ghét, tuy ông chỉ lãnh đạm nói đến họ. Lòng ghét ám thầm và dữ dội của ông có khi làm cho ông thiên lệch. Một lần nghe tôi đọc đến tên một người bạn mới giàu sang, ông chau mày nói: « ồ! tôi ghét hắn ta lợ ». Tôi chưa kịp hỏi vì lẽ gì thì ông đã tiếp luôn: « trong cái má hắn ta phinh phinh, cái bụng hắn ta xè xে! »

Rồi ta sẽ thấy trong những tác phẩm của Thạch Lam rất nhiều nhân vật có cấp má phinh và cái bụng xè. Thạch Lam sẽ trút lên đầu họ hết cả sự căm tức, oán trách một xã hội trưởng giả, bất công, tàn ác đối những người khổ khốn khó đáng thương, mà Thạch Lam tha thiết bênh vực và an ủi.

Khái Hưng

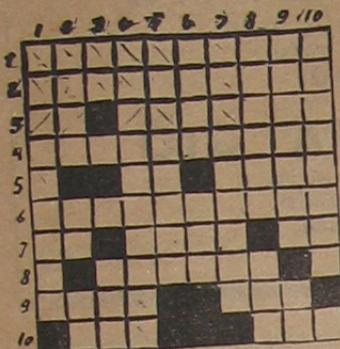
3-12-1937

Ai muốn

Thông biếu cả 2 nền y học Đông Tây, các cách trị bệnh bên Âu Mỹ, Nhật Bản, Trung Hoa và Việt Nam. — Làm thầy thuốc trị bệnh cho mình, gia đình và bà con mình. Ai muốn có những bài thuốc gia truyền hiệu nghiệm có thể đem làm thành cao, đơn, hoàn tán mà bán được. — Hiểu biết các cách trị bệnh mới lạ như khoa châm cứu, luyện cản của Án Độ, trị bệnh bằng thời miến, tâm lý bằng cách lọc huyết theo thuyết của Freud, Hahnemann, Lumière, Gallot, Abrams v.v... — Ai muốn biết đủ các điều thuộc về ái tình của nam nữ, các điều trong những cuốn livres secrèts sur l'amour, muốn hiểu nam nữ về đàm thoại, về mọi phương diện vật chất, sinh lý, tâm lý, ái tình, xã hội, tập quán v.v... — Ai muốn biết các thuyết về tự do sinh đẻ, cải lão hoàn đồng, các truyện lý kỷ về ái tình, của các bậc vĩ nhân... — Ai muốn hiểu thế nào là đẹp và sửa giữ sắc đẹp ra sao. Hãy mua và xem hai bộ Đông Tây y học và Nam nữ ái tình, đàm y sĩ LÊ-VĂN-PHẨN biên chế, có các vị bác sĩ và danh nho phụ giúp. Trọn 2 bộ giá 2p. Cố mua từng cuốn nhỏ bán. Mua cả bộ, hay mua lẻ từng cuốn, mỗi cuốn 0p20, xin đề thư từ và mandat cho:

Monsieur LÊ-VĂN-PHẨN, Médecin — N° 173 Rue Frère Louis Saigon
(Gần xa ai muốn làm đại lý bán sách, xin cứ gửi thư về).

ĐỒ CỜ PHAI LITTER



BÀN SỐ III

Ngang

1.— « Xã hội, nhân đạo, cải cách » đó là khẩu hiệu của hội ấy.

2.— Sáng làm mất những cảnh này.— Đầu trẻ ấy « thực có nỗi lòng làm chi dãy tia vò hông làm nao » (theo câu trách của Nguyễn Du).

3.— Tục ngữ bảo rằng làm việc ấy thường nên oán.— Darwin sáng lập ra học thuyết này.

4.— Cố uy thế và cương quyết.

5.— Ngày xuân con ấy đưa thai.— Ở tình người thi không tốt, ở nhà cửa thi có ngần nắp, ở tình cảnh thi lo lắng khó khăn.

6.— Mènh mang cao rộng để thỏa chí vãy vùng.

7.— Đứng đầu trong thất tinh.— Gia vị tây đen. Bắt chước tiếng cười đặc ý.

8.— Một vật Lý Toét không mấy khi không mang theo. Hết nhà ra ngoài, khi dàn bà ngồi lê đài mách.— Cái nhợt miền Nam, bà mẹ đất Bắc và cái cũn con gá.

9.— Thêm tiếng ấy vào yểu, ghét hay thương thi it ra phải hai người mới nói được. Chỗ đó, lễ nghi hay nhà cửa tối tết cần phải làm thế để dựng lại.

10.— Một thứ sách tiên cho, trong truyện truyền thuyết Annam, để muốn gì được nấy.— Một chức hạ sĩ quan trong quân đội Pháp theo lối gọi của lính Annam.

Đọc

1.— Nhà quê, theo lối gọi không nhà què.

2.— Đứng một mình hay đứng với tiếng giống như thế cũng là tiếng kêu

khó nghe.— Việc vui mừng.— Con nô thể thi tại mẹ nó (tục ngữ).

3.— Không nói không rằng.— Đầu tiếng hát.— Tiếng chè.— Như cờ Bế Thích.

4.— Đứng trên thánh mà không bằng thánh.— Khi ông huyền lên làm ông phủ.

5.— Rời sau mồi...

6.— Hoảm hoảm lõm sâu.— Trí viết lối cầu kỳ.

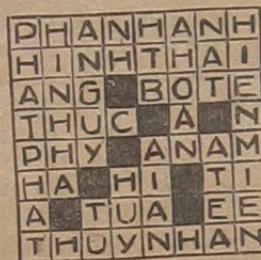
7.— Cầu cải.

8.— Nhà làm ảnh thiếu nhiếp.— Nhai những cái khó nhai.

9.— Tình tốt của nhà nhỏ.— Tên một cái mồ trong thân thể người.

10.— Gặp gỡ tình cờ mà tốt đẹp.

GIẢI ĐÁP BÀN Ô CHỮ KÝ TRƯỚC



Ngang

- 1 — Phan hành,
- 2 — Hình thái,
- 3 — Áng, Bồ tề,
- 4 — Thủc,
- 5 — Phy (Dương quý Phy), Ân am,
- 6 — Ha, Hi, Ti,
- 7 — Tua, È, è,
- 8 — Thụy nhán.

Đọc

- 1 — Phất phất,
- 2 — Hình lata (vật hữu hình, vật chất trái ngược với hình thượng vật vô hình, tinh thần)
- 3 — A, ngùy, Tụ,
- 4 — N-H (Nguyễn Huệ), Huy,
- 5 — H. T. B. (Hoàng tăng Bí), Ái ân (ai ăn ta có ngần này mà thôi, Kiều)
- 6 — Á hoản,
- 7 — Nát, Á-té-á,
- 8 — Hiền miện (xe và áo mũ).

ĐIỂM BÁO

Văn... ch'uong

NÀY, ông... Cố Lý Lê văn Trương đã đảo đây ! Ông đã đảo từ thứ văn chương này đến thứ văn chương kia...

Chúng tôi với nghiêm ngay nét mặt lai.

Trong mấy phút, khoanh tay, trịnh trọng, chúng tôi nhìn vẻ trịnh trọng của nhau.

Và trịnh trọng nghe đọc bài trịnh trọng của ông... Cố Lý.

Nhưng chỉ nghiêm mặt được một lúc thôi.

Bởi vì... vì... cái nhà ông... có một trách nhiệm để gánh và có một sức mạnh để khuếch sang kia..., Ông ấy lại có một giọng điệu hăng hái, hùng hồn, đường hoàng, dũng dạc, và nhất là thắn tình lâ.

Nó khiến cho sự trang nghiêm ở mặt anh dỗ dần lên, miệng anh mím chặt vào, hai vai run lên, và sau cùng, anh... bò nhoài ra giường... Vì nhìn cười không được.

Đây này : (ông vừa nói đến thứ văn deer lủng lẳng ở cản dai bối tử, lồng thông vào bùi tú nhà nho kiết và ngâm vào bùi rượu v.v.)

« ... Cập kỵ đến lúc súng trai , hâ của tảng phương cagy bắt cánh cửa quan cảng của xứ này, bắn rơi cán dai bối lử của ông quan, liêng (cái súng trai phâ liêng) dirt bùi tú, móng tay của nhà nho kiết, người ta đã tưởng trên giải đất linh tú này... vẫn vẫn »

Chưa hết đâu ! Ông còn bắn đến lúc này.

« Lúc này nhà văn Việt Nam phải ăn hình vào (vào dân anh đoán xem...) vào đáy lòng (1) mà nghe ngóng, mà dò hỏi.., phải nhìn thẳng vào thực tế mà khao xét cuộc đời để tìm ra những (...) chân lý xác đáng mà phung sự (1). Rồi những điều khảo xét ấy, nhà văn nên lấy trái tim mình mà dong (2), lấy khối óc mình mà do (3), lấy ngòi bút mà ký thác thành thực lên mặt giấy (4), để chúng (5) đậm mạnh vào khối óc, trái tim người khác (6), bắt người khác phải say nghĩ, vẫn vẫn ».

Người khác đã sợ chưa ?

Nhưng nghĩ cho càng, người khác chưa sợ.

Vì người khác muốn hiểu câu văn này (đè mà sợ), người khác nên xem bức vẽ cắt nghĩa dưới đây :



Tranh của RITG

Hàng Pardessus 1937-1938

Đặt bằng toàn « Poil de Chameau » Có 20 mẫu và dessins khác nhau. Không mất tuyet, mẫu không phai, mặc không nhão, nhẹ và êm. Những thứ hàng tốt đã có cũng không so sánh kịp. Bởi xem cho được các mẫu hàng.

Collection Pardessus de luxe
Charles M. T. & T. M. T. issus

Các ngai sẽ được rất vừa ý, không bô qua được mà không mang một thứ trong 20 thứ ấy. — Các nhà tailleur may những tissus C.M.T. & T.M.T. sẽ được vừa lòng khách và tăng niềm khách hàng.

NGƯỜI ĐI...

Ái - tình - phiêu - lưu - tiêu - thuyền

của TRƯƠNG - QUANG - TIỀN

Trên 200 trang và 23 bức ảnh chụp tại TOURANE, HANOI, HAIPHONG. GIÁ 0\$45

XUẤT BẢN: 30 NOVEMBRE 1937

Lối văn nhẹ nhàng. In đẹp. Giá rẻ. Câu chuyen ly-ký.

Mua buôn do: IMPRIMERIE JOSEPH VIỆT.

Rue d'Orsay Saigon



TRANH KHÔNG LỜI

TRUNG-NHẬT CHIẾN TRANH

LÒNG ái-quốc của... chim Tàu.
Từ ngày Trung-Nhật chiến tranh, báo Đông Pháp vẫn cho chúng ta đọc nhiều tin xác đáng tin của Đặc-phái-viên báo ấy ở... Hàng Gai gửi về.

Mới đây, báo ấy lại đăng một cái tin rất lạ lùng và rất quan trọng như sau này :



Hôm vừa rồi, 17 chiếc máy bay Nhật bay đến quấy nhiễu các nơi trong lĩnh Quang-dong. Trong khi ấy, có dân chìm con nhiều vò sô, bay rất nhanh, tranh nhau đón đầu máy bay Nhật, tiếng kêu rìu rít, hình như muốn chấn máy bay lại. Tuy không chấn nỗi máy bay, nhưng làm cho quân Nhật rất mất, thả bom không tin. La nhất là mỗi khi máy bay Nhật sắp thả bom xuống, thì dân chìm bay lẩn ra, hình như báo cho người biết trước mà tránh. Không thì dân chìm lại xúm lại quấn quít trước máy bay Nhật. Thật là một sự rất lạ.

Kè lợ thi thật là rất lạ, không còn phải hò nghi gi nữa. Nhưng độc giả chỉ là rằng báo Đông Pháp xưa nay vẫn hay có cái giọng than thở ái quan ái quốc lắm, sao lần này không thấy nói đại khái như thế này :

— « Ôi ! giọng chim kia là những vật vô tri, mà còn biết liều chết

chống cự lại quân giặc để giữ lgin cho tổ quốc giống nòi, huống chi là con người ta lại không bằng được hay sao ? »

Người ta đoán rằng ông Văn Phú họ Ma cũng toan hạ bút viết một câu như thế, nhưng rồi lại thôi, bởi vì ông ta vừa sực nghĩ... đến mình.

T. L.

TIN VĂN... VĂN

TRÊN một trang giấy trót của thế kỷ » dừng có cho « văn chương phủ phiếm khai ngày sinh tháng đẻ » nhá !

Kéo báo Ich Hưu mang cho đây. Vì rằng lúc này « gió cuốn bụi đời » và « quồng tròn xoay mây » triết lý của sức mạnh » sẽ được phát huy bởi người đã giải bày tâm thuật trong những văn chương tâm gối trong ánh sáng thực tế, bắt nguồn trong máu đỏ của trái tim càng đỏ càng hay. Và những tư tưởng của đứa con thời đại mà cách mènh được văn hóa là vì biết khuếch súng sức mạnh của giống nòi, biết tôn thờ và phát huy cái triết lý tốt cao của sức mạnh, biết trầm tư mặc tưởng vì một ý kiến nó phát biểu, biết... Nhưng anh còn cười thi tôi không đọc cho mà nghe nữa đâu !

Ông Lê văn Trương hôm nọ cầm ngọn dáo hát tầu múa. Vừa rồi (Ich Hưu số 93) ông hát Nam-băng.

Rồi ông đá ngon dáo quay một vòng hát đá đảo « văn chương phiếm » với một loạt văn sĩ « ẻo là ».

Các ông Ngọc Giao, Thanh Châu v.v. hẳn động lòng hát nam-ai.

Nhưng ông Trương còn hát khác: « Trong các cột báo..., họ khóc

than với máy bay gió cuốn... »

Họ ? Ai thế ?

Ôm ở măi, ông Tchya chứ ai !

Ông Tchya trong Ich Hưu số 93 thấy ông Trương hát, nhảy vội ngay ra than liền.

Ông than bằng một bài thơ: Nhớ

Thor rằng :

Một kiếp người

Một cảnh đời

Chữ tình trêu măi chí ai ?

Gió xuân húi hát thời

Trăng soi

Áy ai, ai kẻ dưa vui ?

Tâm lòng chan chúa

Của khách bồi hồi

Ai... ai ôi !

Bài « thơ » này đóng khung ở ngay cạnh bài của ông Văn Trương. Đề cho lời ông Trương có bằng cớ.

Một bài thơ khác trong Ich Hưu

số 93 :

Hôm ấy, một chiên vè cuối hạ

Cháu ngồi rúa mặt Ỏ... cầu ao ;

Trái tim nồng chúa sao buồn la ;

Những tháng hè vui đã... hết rồi.

Bài « thơ » này đề là : Hai mối hối hận ?

Hai mối hối ? — Ít quá.

Ich Hưu rao một cách rất... thanh tịnh :

« Ich Hưu không nhận đăng những quảng cáo thuốc lậu và giang mai ».

Đó là một cách để phòng cho văn chương.

Vì họ sợ truyền nhiễm.

Chả phải thế đâu.

Ich Hưu không đăng quảng cáo thuốc lậu chỉ vì báo ấy đã đăng những bài văn khác.

LÊTA

Hạt sạn

Bốn tông Thụy-sĩ

PHÚ TRƯƠNG màn ảnh T.B.T. V. ra ngày 4-12-37 trong bài « Guillaume Tell, Monsieur Personne » :

Nhà dân cảnh phim « Guillaume Tell... đã khéo... in vào mắt ta cái đẹp của một vùng bốn « tông đất Thụy-sĩ ».

Nếu dịch « Cantons suisses » là nhangs tông Thụy-sĩ thì hẳn « liên bang Thụy-sĩ » cũng có những ông chánh-phó tông như ở nước Nam.

Tình là con cá, miếng thịt hay là ngòi pháo ?

CÙNG trong bài ấy :

Rồi tình cha con bị đẽ lên chốc thót... đã là cái ngòi của lửa châm vào bầu tức khi ấy có một nền thuốc súng ném mạnh.

Rõ nghịch tình quá, đẽ tình cha con lên chốc thót, rồi lại dùng nó làm cái ngòi lửa đẽ châm vào bầu tức khi ấy. Mà bầu tức khi ấy lại có một nền thuốc súng nứa, mới lạ chứ !

Của ai ?

CÙNG trong bài ấy :

Tôi vẫn nhớ mãi câu :

Mày đừng nhìn cao quá đồi giầy của mày ».

Của nhà hiền triết Appelle thưa xưa bảo một anh thợ già bình phàn birt tranh vẽ của ông ta.

Không, Apelle (chứ không phải Appelle) có nói thế đâu. Apelle chỉ nói : « này anh thợ già, đứng cao quá chiếc giầy » (Sutor, ne supra crepidam). Vì đó là chiếc giầy vê trong tranh chứ có phải đồi giầy của anh thợ già đâu mà nói « đồi giầy của mày được ». Nếu bảo anh thợ già cùi nhào đồi giầy của anh thì nghĩa sẽ khác hẳn.

Nhớ bậy nhớ bà thế mà cũng nhớ mãi !

HÀN ĐÁI SẠN

Coiffure TRAC

86, Rue du Chanvre, Hanoi

Giá đặc biệt 0\$15



Une silhouette élégante
s'accueillit

chez

VAN PHUC tailleur

Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivage :

WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC CATS.

ÁO LЕН...

tại hiệu dệt CỰ CHUNG hiện đang bấy các kiều áo laine kiều mới năm nay có rất nhiều mẫu nhã và đẹp rất hợp thời.
Bán giá hạ không đâu bằng.

CỰ CHUNG

100, Phố hàng Bông
— HANOI —

Trường học của những trẻ con sung sướng

Ở bên ta, trẻ con không được người ta chú ý đến, hay chú ý đến một cách không phải đường. Nhiều nhà bắt các trẻ cầm cùi học suốt ngày, ngoài những giờ học ở nhà trường; cả đến những vụ nghỉ hè, trẻ con cũng không được nghỉ. Mà các bài học thì khô khan và dễ làm cho trẻ chán nản.

Bà Montessori, một nữ bác sĩ người Ý, là một người đã nổi tiếng vì cách dạy trẻ. Cái phương pháp giáo dục của bà — phương pháp Montessori — được tất cả các nước văn minh ở thế giới hoan nghênh.

TA nên nghe kỹ: một nền giáo dục tốt không phải là dạy trẻ con, bắt buộc chúng phải theo ý người lớn, nhưng để chúng được tự nhiên, tuân tự này nọ. Có riêng một thế giới của trẻ con, không giống thế giới của người lớn chút nào. Trẻ con có những hành động, lý luận riêng của chúng. Nếu người ta bắt chúng sống theo cách người lớn, thì không có thể tránh gây nên cho chúng những sự sung đột về tâm lý, những sự trái ngược làm cho hồn hỏng cả đời chúng về sau. Người dạy trẻ phải lừa theo ý trẻ, chứ trẻ không bắt buộc phải cố sức theo ý người dạy.

Ý kiến ấy rất giản dị, mà phải trải bao nhiêu thế kỷ nay mới mang ra thi hành. Một nữ bác sĩ người Ý, bà Maria Montessori, đã chữa khỏi, rồi dạy dỗ những trẻ con chậm trí khôn. Bà đã mặc chúng sinh trưởng, chỉ trong nom đến rất ít. Do đấy bà tạo nên một cách dạy dỗ hoàn toàn bằng vào sự kinh nghiệm. Rồi bà áp dụng cách ấy vào trẻ con thường.

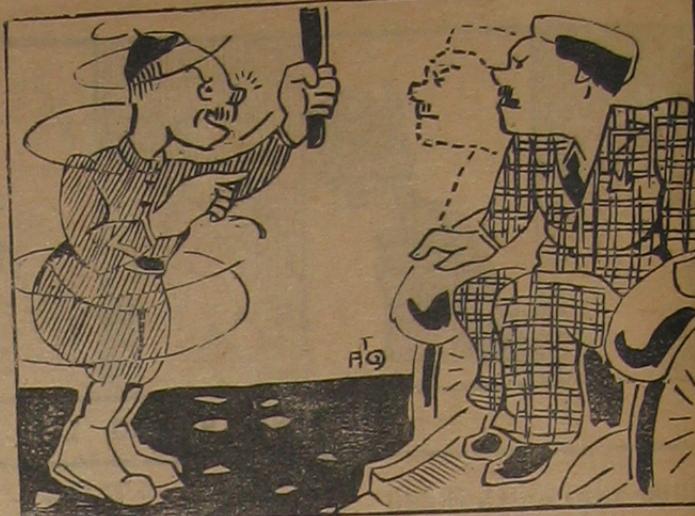
Sự đặc thắng của bà rất lớn lao. Trong khắp hoàn cầu người ta tinh được hàng mấy trăm những trường dạy theo lối Montessori; ở đây trẻ con rất sung sướng, chúng sinh trưởng đầy đủ và những trẻ mới bốn tuổi, đã biết đọc, biết viết và biết tính! Chỉ kể một thí dụ,

núi ở Amsterdam (kinh đô Hà Lan), đã có 35 trường dạy lối Montessori.

Mỗi lớp có độ mươi lăm học trò trai hay gái. Mỗi trò có một bàn, một ghế riêng. Chúng làm việc theo sở thích, nghĩa là muốn làm gì thì làm. Những đồ dùng vào việc học riêng dành cho từng trò theo trí hướng của mỗi trò. Các học trò làm việc cách nào tùy thích. Cô gái nhỏ kia thích chơi cách tim mèo của một câu ván? Nghĩa là cô giàn một miếng giấy xanh tròn lên những động từ, một miếng giấy đỏ vuông lên những trợ từ, ván ván, và cứ thế lần đi.

Đối với những trẻ nhỏ dưới năm tuổi, người ta bắt đầu lâm cho chúng hiểu ý nghĩa trách nhiệm của chúng. Người ta không sai bảo chúng, nhưng luôn luôn làm cho chúng thích những công việc ấy. Người ta cho chúng rửa bát đĩa, đánh bóng giày của chúng. Chúng xếp những tranh ảnh đẹp; chúng bấm vào cung đàn để tập giọng cao thấp. Ai này làm việc theo ý muốn của mình. Ta chờ coi đó là những trò đùa đùa. Có một điều khiến ta chú ý hơn hết trong một lớp học, là những con mắt nhìn trong trẻo, có khi trầm mặc, của bấy trẻ nhỏ ấy; chúng này nở trong một không khí đầy tự do như những bông hoa trong nội cõi.

Pierre Mariel (Lu et Vu)
M. lược dịch



BỘI-XẾP (say rrogram): Xuống bót ngay một người.. không phạt bấy giờ.

THUỐC QUININE

BẠN có lấy lầm sung sướng đã biết đến vị thuốc ký-ninh không? Vâ có lấy lầm dễ chịu đã có thử thuốc ấy trong khi ở những xứ nóng để chống với bệnh sốt rét ngã nước không? Bạn có ngờ rằng vị thuốc có ích lớn ấy là gần đây mới lùm ra không? Cố người Ba-tur và người Ai-cập đều không biết đến vị thuốc ấy... Mãi đến thế kỷ XVII, một y sĩ người Anh tên là Robert Talbor được nổi tiếng vì đã chữa khỏi bệnh sốt rét bốn ngày một con của Charles II nước Anh: thử « thuốc tiên » mà vua Louis XIV muốn mua sự bí truyền chỉ là chế ở quinquina ra... Cây quinquina ấy trồng ở xứ Insulinde: dã lâu người ta vẫn dùng vỏ nó tán thành bộ để uống... cho chí đến ngày (năm 1820) hai nhà bào chế Pháp, ông Pelletier và ông Caventilin được cách lấy nguyên chất quinine ở vỏ cây quinquina ra. Một việc phát minh quá báu mà các bạn có lẽ không biết đến người sáng kiến... Ich lợi của ký-ninh thế nào? Như chúng tôi đã nói, ấy là một vị thuốc riêng để trừ chứng sốt rét ngã nước: uống phòng bệnh mỗi ngày một gramme, thuốc này ngăn ngừa được bệnh ấy ở xứ nóng; dùng chữa bệnh bằng cách uống thuốc viên hay tiêm, ít khi bệnh chóng nỗi. Nhưng quán

linh Pháp ở Viễn-dông đã biết đến vị thuốc này, và gần đây, quân lính Ý ở Ethiopia, nhờ có ký-ninh nên số chết vè sốt rét ngã nước rất ít.

Bạn có biết ký-ninh có tính cách gì nữa? Ký-ninh dùng để chữa những chứng nóng sốt rất hiệu nghiệm. Ký-ninh còn dùng để chữa cho đỡ đau cũng như công dụng của thuốc antipyrine.

Có lẽ bạn quên mất điều cốt yếu: ký-ninh có tính cách trừ lây bệnh, khiến trở nên một thứ thuốc phòng bệnh cúm rất hay. Những bằng có không phải là hiếm: trong một trường học nước Anh, người ta cho lưu trú học sinh dùng mỗi sáng hai viên nhỏ ký-ninh thì không ai mắc bệnh cúm, còn học trò ngoài không dùng ký-ninh thì mắc bệnh. Trong một trường hợp khác, ở một nữ học đường kia, các giáo sư và học sinh cũng dùng ký-ninh như trên thì không việc gì, còn các người làm khác trong trường đều mắc cúm hết vì người ta đã quên phát ký-ninh cho họ. Ta nên nhớ ký-ninh điều đó, là trong thời kỳ có bệnh cúm, nên dùng một liều thuốc ký-ninh phòng bệnh, mỗi ngày độ 25 đến 50 centigrammes, thì bệnh khó lây được ta. Người ta biết bệnh cúm phát ra ở đâu, nhưng không biết bệnh lan đến đâu mới hết, vậy ta nên phòng bệnh hơn là chữa bệnh.

Docteur Panglos
Kic et Kac
M. dịch

Bùa yêu nhân đạo

Dấu tri: ai không tin thần học nên ra lệnh 6000\$

Bây là ảnh Mme LESPILIN, luật khoa tiến sĩ đã nhờ phép nhân đạo này, gác dựng được hoàn toàn diêm phúc, là một môn sinh rất sôi sáng hiện nay

Lưu ý nhận việc truyền phép đó ở Pháp và Âu-châu.
Tháng riêng ta nay, chúng tôi có việc, cần đi Paris ngay, bạn nào có đậm trang

được học đừng án hận.

Cùng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyết sạch giá trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kết duyên cùng người xinh đẹp, giàu sang, các bạn huy học phép thần kỳ của quan tri-chân tri-sĩ LUONG-VAN-HAI tiến sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phuong chưa giảng nghĩa được xí bắc, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được

agriculture, có yêu cầu chứng tôi giải quyết, vậy chúng tôi cũng giải giải ra đây đăng các bạn cùng hiểu rõ: « Có người nhầm, trong bản chất bùa yêu là những thuốc hưng dương nhưng có phải thế đâu. Hưng dương chỉ làm cho đàn cuồng trai với đạo lý. Bùa yêu chủ đích làm cho lòng người dù là bần đến đâu cũng trở nên uyết sạch giá cho thần tri người mà ta yêu mến cũng yêu mến trả lại cho được công bình. Nguyên do bản thân loài người chỉ phải bởi một sức siêu hình gọi là thần tuyển. Nếu ta biết dùng phép thần kỳ làm cho thần tuyển người yêu được hấp thụ những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần tuyển người yêu được in rõ hình ảnh của ta, ví như cái mảnh ảnh phản chiếu những hình ảnh của cuốn phim ta quay trước đèn sáng. Hình ảnh khác chỉ những hạt thóc giống, mỗi hạt này lên một bông, một bông này lên trăm ngàn bông. Hình ảnh là động lực cho hoài

cảm, hoài cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một hiện tượng xã hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho bất thay đổi nhân hậu, tiết nghĩa bết. Một người dùng phép di chúc cũng bị thần tuyển của người yêu chính phục lại bằng sự thuận đức ngay. Sức này học giả An Mỹ gọi là chiến bại chính phục lại vậy. Thần tri loài người thật không có máy thông tin, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân Siêu đẳng pháp. Trong đẳng pháp, ái tình rất nồng nàn, ký không phải cho ăn uống chi. Như ban chưa có giá trị duyên với người xinh đẹp, giàu sang, ở gần hay ở xa đều không, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trùm, dân dưới, Siêu đẳng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mìn, cái người nhà đỗ (ái tình hâm dâng trong khi luyện phép) theo những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là Viết phần nhiều các bạn đều xin học cả hai phép. Trong đẳng pháp liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tần số của sóng hay nhảy vào lửa, họ cũng với lòng tò mò và tò mò tan hết trong gai trán, đường lình và sóng trong cánh tay và áo mang, diễn trên các báo nguyên nhân của họ: cay đắng, đồng bệnh trên đùi lớn, vì giòng tố của con chim cút khỏi chết đắm và ít ai đau lòng vì nói về chồng già trắng, tóm tắt nhiều bạn phạm tội giết người hoặc chém

**Chiến thuyền Anh bị
liệt trong 10 ngày...
nhưng Đức không biết**

ÔNG ROBERT HORNE, nguyên thượng thư bộ Tài-chính Anh, và trong hồi Chiến tranh, giữ chức thương úy-viên kỵ-nghệ chiến-tranh, mới công bố một tin rất đáng chú ý.

Ông Robert thuật rằng trong một thời gian về hồi Chiến tranh, Đức có thể tàn phá nước Anh một cách dễ dàng được, vì « đại hạm đội Anh » chuyên giữ việc phòng thủ bờ biển Anh, bị liệt trong mười ngày và vì thế, thành ra vô dụng trong cửa biển Scapa-Flow. Nguyên do vì hết sạch cả dầu đốt nên các chiến thuyền đều bị liệt; bởi có một hồi lâu ngầm Đức đã đánh đắm được hết cả những tàu chở dầu ở Mỹ v.v.

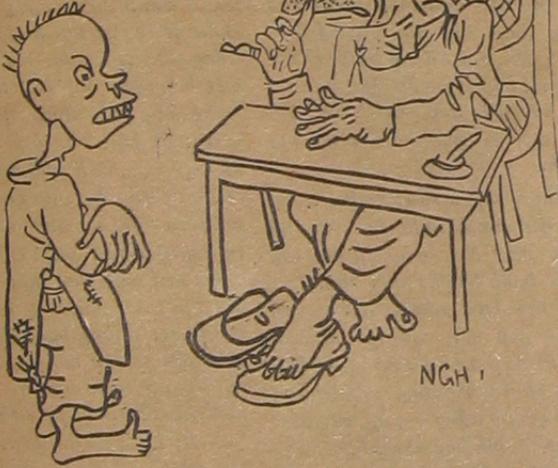
Nước Anh hồi ấy đã sống những n-à-y ghê sợ và kinh khủng, vì nếu chiến thuyền Đức hay tin ấy, thì không còn cách nào có thể ngăn cản được sự xâm chiếm nước Anh nữa. (Marianne)

**Độc quyền mới của
chính phủ... ở Nhật**

PHONG TỤC Âu châu đã tràn sáu vào nước Nhật. Những tục bô chán cho nhỏ và bô tóc rất cầu kỳ rắc rối đã mất; những cô gái Nhật xinh đẹp

THẦY — Khi thấy kẻ khỏe bắt nạt người yếu, bỗn phận anh phải thế nào?

— Thưa thầy phải lánh cho xa a.



iện tượng gọi là tương tự. Bùa yêu tàng vẻ đẹp cho gia đình y mọ, người nam nữ dù, bạc ác, tảng lò đến đâu cũng trở nên chính派人. Tâm hồn người khác dù vô lương thât đức thế nào bằng sức đồng cảm tương đương làm cho tâm hồn người đó gọi là thần giao cách cảm lực. Người chiến thắng bị người không khác chi một bộ máy vô tuyển kỹ diệu vô cùng vừa là hòn đảo đó, Lương tiêm sinh có hai phép: Trung dâng pháp và nân là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu dâng pháp rất thần diệu, hoặc có giá đinh rồi nhưng vô cảnh ngộ, bạn cần kết a đã quen biết hay chưa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ iúi yêu mến chân tâm, chiều hạn mọi điều sở thích thi bạn học a, chải tóc khi lại nhà người bạn sở cần. Trong thấy mặt mọi (hợp) đón chào quý mến ban rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe Viễn cách ám thị pháp ứng dụng vào ái tình rất kỹ diệu. Nhưng dâng và Siêu dâng đặng thi hành cùng một lúc theo cách Song thi phách người yêu và thân quyền dù bảo họ lời xuống cho tin nghĩa. Không dùng phả tan vỡ chồng người được. mạnh chung thân của mọi người, trai, gái, già, trẻ, dâng phâ a tươi vui, dâm thâm. Hàng ngày bao nhiêu bi-kịch, tội ác, tự tử, cay dâng linh trưởng 1 Người đời khác chi những thuyền nhỏ bé, n dâm bất bao? Nhưng có bùa yêu khái chí có phù phao n ông phản bội, chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bầm xé can c chán 4i ly-tu. Chúng tôi đã tiếp được nhiều lẻ tẻ và lời khen

LU'Ơ'M LẶT

dần dà đã có cái hình dáng của người dân bà tây phương tân thời. Họ không thể tránh được bắt chước cách dùng son phấn trang điểm, nhất là những thỏi son đánh mới.

Chính phủ Đông-kinh nhận thấy dân bà trong nước tiêu thụ thứ xa-xi-phẩm ấy nhiều quá nên định tìm cách kiềm lợi. Chính phủ vừa mới ra nghị định giữ độc quyền son và phấn.

Miễn là những thỏi son của chính phủ không mau mòn hơn những thỏi son của « tư gia »! phải không các bà, khi mà ta phải bỏ tiền vào két Kho bạc! (Miroir du Monde)

**Những trò chơi
buồn thảm**

HỘI những người làm nghề đào mỏ ở quận Illinois bên Mỹ vừa mới họp đại hội đồng. Một việc làm người ta phải chú ý hơn hết là ban hội đồng đã tổ chức một cuộc thi đào mỏ...

Cuộc thi ấy ở trên một bãi tầu bay, trước mặt đoàn khán giả tò mò... C

tám người làm nghề đào mỏ dự thi; họ phải đào một cái mỏ (bố để chôn người chết) kích thước bình thường: đào hết ít thời giờ thì được giải.

Người chiếm giải đã làm cái công việc buồn thầm ấy trong một giờ tám phút. (Voile)

Một chỗ để tự tử

O' BUDAPEST (kinh đô Hung-gia-ly) người ta vừa mở một bệnh viện để chữa những người bị một ý muốn tự tử ám ảnh. Gần đây số người tuyệt vọng ở Hung-gia-ly mỗi ngày một tăng một cách đáng sợ, khiến những người có lòng yêu nhân loại đã quyết những mòn tiền lớn để lập một cơ quan hồ như để chữa bệnh.

Đây là họ chỉ theo sáng kiến của người Pháp, Ngày 2 Novembre 1834, tờ báo Le Follet xin dựng một « Ngôi nhà để tự tử » trong đó có « cách tự tử cho đủ các hạng giàu, nghèo ». Trong đó sẽ có những tác phẩm của M. Arlincourt (một nhà văn xoàng) dành cho những người muốn chết vì buồn nản. Nhưng mà bên những cách tự tử ấy, có đủ các cách mua vui: hoa, âm nhạc, rượu ngon, những kỹ-xảo thương hụng, gái đẹp v.v. Vài biến đâu những « thí sinh » đi tự tử lầm khi chẳng i lòng.

Bệnh viện ở Hung-gia-ly trên kia có phải đã lập nên theo ý kiến của tờ báo Le Follet, trước đây một trăm năm không? (Marianne)

**Cái khôn ngoan
của người da đen**

NHUNG người phải mang cái tiếng « moi ro » ở tận cùng tột phía nam châu Phi có một nền loài lý mà người Âu châu phải thèm muốn. Ta hãy thử nghe mấy câu tục ngữ ở xứ Togo và xứ Cameroun như dưới đây :

« Nếu phải là ba diều khuyên răn của một người bạn, thi ta nên theo. Nếu là diều khuyên răn của ba người bạn, thi nên để ngoài tai.

« Có thể có một cái suối mà không có làng, nhưng không thể có một làng không có suối.

« Khoa học có thể ví như một cái thân cây baobab (một giống cây to ở Âu châu) mà một người không có thể ôm hết được ».

Và còn câu này nữa chẳng làm vui lòng gì cho các bà ở Âu-châu :

« Cũ sán và đàn bà giống nhau: càng đập bao nhiêu thì càng tốt bấy nhiêu. (Marianne)

M. dịch

Một người không lồ

CHÀNG thanh niên Robert Wadou chưa tới hai mươi tuổi, có thể mang cái danh hiệu là người cao lớn nhất hoàn cầu. Hiện nay chàng cao 2 thước 60 và còn đang sút lớn.

Khi mới 11 tuổi, chàng đã cao lớn lạ thường, thế mà cha mẹ và anh em chàng thì đều tầm thước cát. Người ta phải đóng cho chàng một chiếc giường dài ba thước. Và để nuôi cái thân hai tạ ấy, thức ăn phải đủ cho bốn, năm miệng ăn thường. (Pierrot)

Mạnh Hùng dịch

Câu ô

Cần người làm

— Cần ngay một người thợ đóng giày tây thật khéo để đi làm xa. Lương bồng hậu.

Hồi M. Can N. 5 Voie 7 — Hanoi (Ngô Liên-Trì)

— Cần dùng gấp ba bạn có bằng Tú tài toàn phần, hoặc bán phần để coi một trường tư ở Quảng-Ngãi. Lương hậu.

Xin viết thư cho : Võ Tụng, 45 Rue Jules Ferry, Qui-nhơn

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi. Hạnh kiền tốt. Đã học hết bốn năm thành chung. Tìm một nơi dạy học ở Hanoi. Viết thư cho :

Cường s/ couvert Khánh 80, Amiral Senès Hanoi

CABINET D'ARCHITECTE
NGUYỄN - CAO - LUYỄN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP
Architectes diplômés P. L.G.I.
Angle Rues Richard et
Borgnis Desbordes — Hanoi

của các bậc tri thức thân-hào Tây, Nam, khách đã biết dùng từ lâu, vậy trích đăng lời khen của M. Martial Bertholoz ingénieur. Parc Joséphine à Tam Bảo (Vĩnh-Yen) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng : « Bí tàng là lồng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ không nghĩ hoặc chí nữa. Cửa bán vò giá, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó tháo dỡ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quyên sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó ». « Ces philtres, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables. Ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité ». Truyền giật rất rõ ràng cả một lân là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lâu bền. Những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lẻ tẻ và giấy khen

Trung dâng pháp 3p00. Siêu dâng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phú hổ trả gấp đôi. Người lao động Trung dâng 2p00 Siêu dâng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lạ lùng : phép trừ ác thi hồn báo bằng thần chú (trừ trăm con không sao mệt). Loài hồn báo tinh khôn lắm, di sản rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tóm thần chú vào con lợn con chồ sống, đem buộc chồ rừng rực. Hồn báo thấy vật sống, liền thịt, nhưng sẽ bị chết. Chúng tôi đặt giải 6000p tặng, ai không tin thần học đấu trí với chúng tôi là không có phép lá lung đơ. Được cao 6000p, thua chỉ trả 3000p. Thủ nghiệm xác nhiên. Lành tò cam kết tại phòng luật sư. Ai muốn đấu trí, nên viết thư.

THÈ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên tuổi và mandat số tiền hàng phép muôn, học đến ngày Quản lý.

Trong thư hứa hận ta một số tiền (tùy tâm người học) sau khi đã được toại chí tinh trường. Sẽ trích một nửa giúp các hội phúc. Bạn nào có điều chí muôn hỏi và muốn đỡ lòng chờ đợi thi viết rõ trong thư : « Cảnh tôi thế này... tôi muốn thế này... ». Lương tiêm sinh xem xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement.

Tên tuổi tôi... ở tại... Cần hỏi điều chí, gửi bil tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 0p80 trước phí. Người

học muôn phép gửi recommandé định thêm 0p20 tem. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ái nhau.

Tiếp kiến các bạn tại thăm chiếu thứ năm và thứ bảy từ 2h30 đến 5h30. Thư và mandat viết tên người

quản lý : M. ĐỨC professeur. Villa de Mme TUẤN PHỦ BÙI. Rue Chau-cầu Phủ Lý Tonkin.

Vì nhiều bạn yêu cầu đưa tảng giá, chúng tôi chiếu ý vẫn nguyên giá cũ.



ĐÀO CIC

TRUYỆN NGẮN của KHÁI-HƯNG

bấy giờ tôi thấy
chỉ như cái bè
đụng nút non bộ,
tròn trĩnh, nhẵn
như, háng dậu
rám bụt vẩy
chung quanh cát
xén bằng chấn
chấn. Hai cái nhà
tây—tây là vì nó
có hiên, có Trần và
có nền cao—đứng
đối nhau hai bên
nhà công đường,
tôi thấy bé nhỏ
một cách khôi hài

như thú đồ chơi
trẻ con. Trong một nếp nhà ấy,
tôi đã sống bao ngày bằng
phẳng, đều, ngày nọ giống
ngày kia, với quay sách chử
nhó, với cái bút lông tô đậm
nét son của một ông thầy có vẻ
mặt nghiêm khắc như vẻ mặt
lượng đúc ở chùa; với những
buổi chiều hè vang động tiếng sáo
diều trên không và trong sự yên
lặng hoàn toàn, những buổi trưa
chán nản kéo dài tiếng cút kit
giống một của chiếc xe lợn trên
con đường thiên lý.

Trong cái thế giới buồn lê áy,
thỉnh thoảng một bon hát chèo
lại đem đến cho mây ảnh em
chúng tôi ít mâu thuẫn của sự thay
đổi. Một, hai tối, có khi luôn một
tuần lễ, cái sân huyên trở nên một
nơi hội hè om xòm, tiếng cười của
dân phố huyên đến xem chen với
giọng ca của cô đào, tiếng thét
của ông tướng múa xanh, múa đỏ,
câu pha trò của vai hề quê mùa
vừa nhạt nhẽo vừa lục lọi.

Rồi gánh hát từ già ra đi, cái
huyện nhỏ lại rơi vào sự yên lặng
buồn tẻ.

Trong những phường chèo
ấy mà tôi vẫn còn nhớ tên,
phường « Kha lý », phường « Quốc
nhớ », phường « Quốc con », cái
phường, khi ra đi làm cho tôi
ngao ngán, khờ sờ nhất, là phường Mơ.
Tôi không biết rõ phường ấy
tên là gì, chừng là một bọn hát
tầm thường. Tôi chỉ theo ông thầy
học tôi và những người lớn mà
gọi là phường Mơ, vì trong số ba
cô đào, một cô tên là Mơ.

Mơ là một cô gái quê chừng
mười tám tuổi. Thân hình uyển
chuyền của Mơ càng uyển chuyển
khi Mơ đóng nhữn g vai đào lồng
như Ván Dai, Thị Mầu hay vợ
Quỷ. Vò gương mặt trái xoan đều
đặn của Mơ dưới lớp phấn chèo
trông lộng lẫy như trong bức
tran tranh tiên. Hoạt động nhất là hai
con mắt đen láy của Mơ, hai con
mắt bao giờ cũng cười trước khi
cặp môi hé mở hàm rạng rỡ
huyền.

Năm năm, cứ sang xuân, trong
thời còn được nghỉ học, tôi lại
mong nhớ Mơ, sự mong nhớ ám
thầm buồn bã của một tâm hồn
ngây thơ. Quả nhiên, trong mấy
tháng sau tết, những phường
chèo kế tiếp nhau đến, tựa bầy
chim én trở về cùng với những
ngày quang đãng, ấm áp, vui tươi.

Tìm tôi hồi hộp khi thấy những
gánh hòn vuông sơn đen, sơn đỏ
qua cổng huyên, tiến vào trong
sân. Và tôi thất vọng nếu phường
xin hát không phải là phường
Mơ. Nay nhớ lại, tôi còn cảm thấy

sự thất vọng của tôi mến mang
không biết đến đâu, tuy chỉ là
một sự thất vọng trong phút chốc.
Rồi tiếng tiếng chèo rung đồ hồi
lại đem sự vui cười vào lòng tôi
ngay.

Nhưng thế nào, sớm muộn,
phường Mơ cũng đến, it ra mỗi
năm một lần vào mùa xuân. Gặp
Mơ, tôi cảm động ira nước mắt.
Mơ cũng yêu tôi lắm. Nàng chạy
vội đến bế bồng tôi lên mà hôn
chùn chụt ở hai bên má, khiến
tôi sung sướng nóng bừng cả mặt.
Rồi nàng thỏ thẻ bảo tôi:

— Cứ lên xin phép thày cho
chúng tôi hát nhé?

Tôi cho câu ấy là thura, vì cũng
như tôi, những người lớn đều
thích nghe phường Mơ cả, bắt
đầu từ ông thầy học của tôi. Chỉ
trong cánh tay ông giờ cao roi
chau dè ra sức vạt mạnh vào lang
trống, khi Mơ múa hát, cũng đã
biết ông yêu Mơ là chừng nào.
Lúc không cầm chầu thì ông trố
mắt nhìn Mơ, và lớn tiếng thốt
những câu bình phẩm sô sảng để
chóng ghẹo Mơ, làm cho Mơ phải
mỉm cười dù lúc Mơ đóng vai pho
tượng như đức phật Quan âm.

Rồi sau một, hai hay ba hôm,
Mơ lại theo phường bạn rời đi
nơi khác. Chẳng bao giờ tôi cảm
thấy tôi trờ trọi bằng lúc ấy. Tôi
ngor ngắn như người mất linh
hồn. Anh tôi thấy thế cười bảo tôi :

— Dế Linh nó ôm lương tư cái
Mơ dãy.

Tôi xấu hổ cười gượng. Nhưng
tôi trốn vào xó lối đứng xat xùi
khóc.

TÔI nhớ lại cả một thời
xa lắc mỗi khi tôi
nghe những câu díp
một, sa lách, đường trường hoặc
do bọn nhà nghè hát ở rap, hoặc
do bọn sâm nghêu ngao mất cung
mặt bực ở nơi dia hè thành phố
Hà nội. Tôi nhớ rõ rệt, nhớ hình
nhớ sắc, nhớ những lời nói, nhớ
cả cái tâm tình của tôi, tâm tình
một cậu bé trong vòng tìu sáu tời
chin, mười tuổi.

Ở một huyên ly buồn tẻ, tôi
sống như bị chôn giữa bốn bức
hàng rào dày, qua đó tôi trông ra
đồng rộng mênh mông như, qua
then lồng, con chim non nhìn
quang trời xanh lá biếc. Những
giờ giải trí của tôi rất ngắn ngủi,
sau những giờ học dài dằng dặc.

Ngày nay đã có lần tôi trở về
thẩm nơi kỷ niệm cũ. Tôi thấy nó
nhỏ hẹp quá. Thời xưa đối với
tôi, nó rộng như một thế giới. Cái
hồ sen mà cặp giờ nhỏ xíu của tôi
không mấy khi chạy nỗi một vòng,

Đã có bán

Tình Mộng

TẬP TRUYỀN ĐẦU

của

NGÔ - NGỌC - KHA

In lần thứ hai

Giá 10\$25

Mùa rét chỉ nên mặc

Pull'over

Marque

nha

CÙ
HANOI



garantie
pure laine
dét

HAI'
SUCCURSALES:

MAGASIN 55 RUE DE LA SOIE
ATELIER 73 RUE MÉDICALMENS

47A PAUL DOUMER HAI PHONG
22 RUE CARREAU NAM DINH

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSE
2, Rue Nguyen-Trong-Hiep
HANOI

?? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi giòi kep mía đơn,
Dùng xe "AN THÁI" chẳng
còn có gì.

Có bán đủ cả : Vải, Sáu, Lốp
và đê phu tung xe tay.

Từ khi ra tinh thê học chữ Pháp, không một lần nào tôi còn gắp Mơ nữa. Nhưng mỗi năm, sau những ngày rét mướt, gió ấm mùa xuân lại thời vào tâm hồn tôi sự mong ước nhớ nhung không cỗi rẽ. Phải chăng đó là vết tích mối tình thơ áu của những ngày sống giữa sự lạnh lẽo nồng nàn.

Cách đó hơn mười năm, một hôm tôi gặp một người kép hát trong một rạp chèo ở một tỉnh nhỏ. Người ấy nhận được tôi, nói vui tôi không khéo đổi mấy. Ký thực, người ấy đã hỏi dò lại lịch của tôi. Khi biết bác kép trước cung ở một phường với Mơ, tôi với vắng hỏi thăm tin tức cô đào hát. Bác ta cười bảo tôi:

— Chị ấy nay đi có bợ có bắt chǎng rõ ở đâu.

Rồi kể cho tôi nghe cái đời khổ sở của Mơ. Mơ tay lê một ông chủ đòn dien. Vợ cả ghen, ông này đưa Mơ về Hà-nội thuê nhà cho ở. Nàng đã sinh được một trai. Một tối ông ta cùng Mơ đi nghe hát chèo. Mơ nhớ đến nghề xưa liền bỏ chồng xin nhập bọn rạp hát. Chẳng bao lâu Mơ được chủ rạp yêu quý. Nhưng Mơ đã « quen nết hư » chẳng giữ linh chayen nhất với một ai, nay đi với người này, mai ở với người khác. Nhất là Mơ lại phóng dâng thái quá nên mất cả giọng, tàn cả nhan sắc.

Tôi hỏi :

— Mơ hát không còn hay như xưa nữa?

Anh kép ngoác cái miệng rộng ra cười :

— Ấy, ông cũng còn nhớ đấy. Chị Mơ hát hay lắm, có lẽ hay nhất « Bắc cò ». Mà chị ấy cũng đẹp hơn hết các cô đào hát « Bắc cò ».

— Thế bây giờ chị ấy đâu?

— Bây giờ thì chị ấy bệ rạc, dời rạch lâm, ông ạ, cùng với người chồng mù di lang thang khắp đó đây hát gõ kiếm ăn.

Tôi kinh ngạc :

— Chị ấy lấy sầm.

Người kép buồn rầu :

— Thưa ông, cũng không hẳn

là sầm.

Rồi đột ngột hỏi tôi :

— Ông có nhớ anh Thiếp không nhỉ?

Tôi ngẫm nghĩ đáp :

— Không.

— Vâng, ông nhớ sao được, ngày ấy ông mới lên bảy, lên tám. Anh Thiếp trước ở cùng phường với chị Mơ, với tôi. Anh ấy có tài thời sáo, kéo nhị. Ấy, chị Mơ một dạo đã mê anh ta về tiêng sáo réo rất.

Người kép ngừng lại một giây, rồi lắc lư đầu đọc hai câu Kiều :

Rõ thực : Cố tài mà cậy chi tài,
Chữ tài liền với chữ tai một
vần.

Và kết luận :

— Ông coi, chẳng qua là duyên

— Thưa ông, giá cứ ở hòn với ông chủ đòn dien thì nay cũng chả đến nỗi.

Rồi bác ta cười sảng sặc, nói dưa như pha trò hè trên sân khấu :

— Giá ngày xưa mà ông đã lớn tuổi như bấy giờ thì dễ thường ông cũng say mê chi ấy, dãy nhỉ?

Tôi nóng cả mặt, chỉ sự người kép hát nhận thấy sự bén lèn của tôi, liền cũng cười theo, đáp lại :

— Hắn thế, chứ li!

◦

Từ đó mỗi lần xuống phà hay qua hè phố, gặp một cặp vợ chồng, chồng kéo nhị, vợ hát chèo, tôi lại tưởng nhận được tiếng Mơ. Và tôi miên man nghĩ đến những con chim sơn ca như Mơ, cùng mùa xuân, đem cái vui tới nơi thôn dã.



sở cả, ngày xưa chị ấy đẹp thế, tưởng làm nên bà nọ bà kia, ai ngờ...

Tôi buồn rầu ngắt lời :

— Thị chị ấy chả làm nên bà chủ đòn dien trong một năm là gì!

Bác kép thở dài :

Đối với cái thời thơ ấu buồn tẻ của tôi thì hình ảnh Mơ đã in hồn vào ký ức rồi không bao giờ phai lại được, hình ảnh một cô gái quê xinh đẹp, hình ảnh vai Văn Đại lảng lơ, vai Thị Mâu nhí nhảnh.

Khái Hưng

Coiffure TRAC

86, Rue du Chanvre, Hanov

Giá đặc biệt 0\$15

NGƯỜI AY
LÀ CÒ



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiên nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon màu trắng, không có chất nhão lèn mặt và cõi thời sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phấn đánh được đều, không bết lại thành lumps. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cung là nhiều chất bồ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại; và chỉ trong ba ngày làm cho da để xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi rói, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhão), là thứ bồ thường cho da để. Thứ kem đó là giúp cho nhiều hiểu nữ chiếm lược tình yêu đương của vị hôn phu mình.



ĐẠI LÝ: F. Maron & Rocheat et Cie
45 Boulevard Cambon - HANOI

PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 300 Bougies,
1 litre dầu đốt đeung 18 giờ

N° 828 — 300 Bougies,
1 litre dầu đốt đeung 12 giờ

N° 829 — 600 Bougies,
1 litre dầu đốt đeung 30 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tân

Mới phát minh tại bên Đức

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

SỐNG BẰNG DẦU LÚA

Không cần phải dùng alcool mà sống như mấy kiêng đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng le lóng, mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà berc cho lối đồng cát, khi berc sống, mở khóa với ống hơi, chỉnh cây quạt và chỗ si hơi là ngọn lửa bắt sống lên một cách rất mạnh, không đầy một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, từ thi mỏ khép dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt sang cây đèn một cách mau lẹ, không sợ chập chờn khép khăn điều gì cả. Thật là một kiêng đèn và cũng tiện lợi, chẳng cần thử nào nín hít, PÉTROMAX RAPID là một kiêng đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao đặc chia động mưa gió, xi rài rồi cũng đều kêu ngọt và sáng. Đèn PÉTROMAX RAPID có hào kiệt luôn luôn.

Đại lý độc quyền xã Đông-Dương :

Chuyên mua bán và tiêu manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn, v. v.

N° 29 Bd Tôn Đức Phượng CHOLON. Cochinchine

Établissements ĐẠI - İCH

TRUYỆN BỐN NGƯỜI

của THẠCH LAM, HOÀNG ĐẠO, KHÁI HƯNG và THẾ LỰ

(Tiếp theo)

C

HOT chàng ngoảnh
nhìn đồng hồ, rồi
lo lắng hỏi Lý:
— May giờ thì Tạ
về, hở em?

— Tạ không về hôm nay đâu.
Hắn về nhà quê từ sáng hôm
qua cơ mà. Hắn bảo em tối nay
mới lên.

Tùng thở dài như trút được
gánh nặng. Chàng bày giờ lại
dám ra sợ người mà chàng đến
để trách mắng. Chàng rủ Lý:

— Đi xem chớp bóng đi, em đi.
— Thế còn nói chuyện gì nữa.

Lý trang điểm xong, trông lại
càng lộng lẫy đáng yêu. Nàng
đứng trước mặt Tùng, thảng
người lên khoe:

— Anh trông em Lý của anh
có đẹp không?

Tùng thực thà khen:

— Đẹp lắm. Đẹp chết người đi
được. Đôi mắt kia thì nhìn ai
mà chẳng phải siêu lòng.

Lý sung sướng, hai má đỏ
hồng, mắt long lanh:

— Chẳng đẹp mà khiến nhà
ăn sỉ như anh phải mê, có phải
không anh Tùng?

Tùng không đáp, kéo Lý lại
gần, đặt một cái hôn lên trán
nàng. Rồi hai người hân diện
đặt tay nhau đi ra ngoài phố,
thuê xe đến rạp chớp bóng.

Đi đường, Tùng chỉ nơm nớp
sợ gặp Thường, Thứ bay Tạ
thì không biết nói thế nào.
Nhưng may, từ nhà đến rạp
Majestic, không xảy ra sự gì.

Tạ dãy cửa, lên tiếng:

— Lý cherie đâu, ra mà nhận
quà này.

Không thấy trả lời, chàng dừng
lại một giây, nhìn khắp gian
phòng một lượt. Thấy thấp
thoảng bóng áo sau cái tủ gương,



chàng sung sướng phá lèn cười:

— Đừng nép nữa, Lý ơi. Tiên
nga đã thò cánh ra sau tủ kia rồi.

Câu pha trò của Tạ không gợi
được dịp cười khanh khách
trong như chuỗi ngọc mà Tạ
vẫn thích nghe.

Chàng ngạc nhiên, vứt gói
bánh mới mua lên mặt bàn, lầm
bầm:

— Quái nhỉ. Lý dặn mình thế
nào cũng đợi mà lại biến đi đâu
mất.

Bỗng Tạ nhìn thấy mảnh giấy
đặt chính chén cạnh gói bánh,
mà lúc nãy chàng không để ý
đến. Chàng vội cầm lấy đọc:

« Mon cheri,

Chào anh ở lại, em đi. Dừng
tìm em vô ích, em đã có linh nhán
mới rồi. Nhưng anh đừng buồn
phiền nhé, vì anh vẫn là bạn thân
genuine của em. Ký tên: Lý, vũ nữ

lửa dõi chàng nữa, cô vũ nữ kia

Tạ vò nát bức thư, tức tối ném
xuống đất, lấy mũi giày đạp

xuống :

— Cái con đê mặt thế thi thôi.

Tạ ném mình xuống ghế bành,
thở dài. Chàng không ngờ Lý lại
giở giọng chống như thế. Chàng
còn cảm thấy cả cái êm dịu của
da thịt cô kỹ nữ xinh xắn, và nhí
nhảnh như con chim xanh, còn
vâng nghe bên tai những lời ái
ân dâm thầm. Chàng buột mồm
nói to :

— Giả dối, giả dối hết. Cái mặt
thế mà giả dối được.

Tạ mím môi, cau mặt, nắm
chặt hai tay, thăm nghĩ nếu bắt
gặp Lý ở đâu sẽ tặng cho vài ba
cái tát mới hả được cơn giận.
Bạn thân! đê thường có à chót
nhả riêu cợt chàng thế nào cũng
được hẵn. Đã làm cho chàng
phụ lời thề với ba bạn, lại còn

dẫu xinh xắn đáng yêu đến đâu
cũng không tha thứ được.

Chàng vùng đứng dậy, cau có
đập mạnh vào bàn ghế như
muốn phá phách cái gì cho hả
giận. Bỗng chàng nhìn thấy hộp
lánh chàng vừa mua để tặng Lý.
Chàng hùng hổ với lấy hộp,
miệng nguyên rủa mấy câu và
tay ném mạnh ra ngoài cửa.

Bỗng Tạ nghe thấy có tiếng nói
ở ngoài lầu trong dịp cưới
ròn rã :

— Đánh nhau hay làm gì mà
ném cả hộp vào chân người ta
thế ?

Tạ nhìn ra thấy Thường và
Thứ đã bước qua ngưỡng cửa.
Thường cầm hộp bánh, vừa phủi
bụi và nắn lại cho đều, vừa mỉm
cười một cách ranh mãnh. Thứ
thì cười ngọt ngào nhìn Tạ hỏi:

— Làm gì mà phi của thế? Hay
là anh biết chúng tôi đến nên
anh lặng trước cho anh em. Cám
on anh lắm.

Thường nói tiếp :

— Còn cô vũ nữ yêu dấu của
anh đâu, sao anh dấu kỹ thế,
không để cho anh em xem chung
với. Anh đã biết anh tệ chưa ?

Tạ ngây người nhìn hết Thường
rồi lại nhìn Thứ, không nói được
câu gì. Trí rối bời của chàng
hiểu mang mang rằng việc Thứ
và Thường đến đây tất có liên
lạc đến tờ giấy vịnh biệt của Lý,
nhưng chàng cũng cố nhech một
nụ cười gượng, giơ tay ra bắt
tay hai bạn :

— Dẫu sao cũng mời hai anh
ngồi chơi đã.

Thường và Thứ tự nhiên như
không, cùng ngồi và cùng tấm
tắc khen mát :

— Ô, cái ô chim này êm ấm
nhỉ. Mà xinh quá, đáng để một
cặp uyên ương quên cả vũ trụ.

Tạ nghe nói, buồn bã không

Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Canh nhà thờ lớn

MARIE

4 Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc về thi may
đẹp ở chợ phiên Haiphong, Hué, Hadong, Hanoi

Ao rét, manteau, pardessus, cape
nhiều kiểu tối tân 1937.

PHÒNG VẼ KIỀU NHÀ

NGUYỄN - BÁ - CHÍ (Kiều-truc-sau)

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82, Rue Leendau



trả lời, rút bao thuốc lá ăng-lê đặt lên bàn, rồi bắt bàm hỏi :

— Các anh uống gì ? Martel nhé.

Tạ mỉa mai :

— Chứ thôi, uống chỉ tò chay ruột. Anh có cà phê thi tốt, mà càng lạnh càng hay.

Nghé bạn nhắc xa xôi đến cái hời kỵ kết thân, Tạ mỉm nụ cười buồn, nói :

— Anh lại còn cứ điệu mãi. Nản chết người đi được.

Thường giả vờ dương to mắt nhìn Tạ :

— Anh mà nản à ? Trông anh rũ rượi thật, nhưng vì chúng tôi đến bắt thính linh làm cho anh mất cái thú nằm một mình hay hai mình trong cái lò uyên ương này chứ gì. Nhưng anh muốn được hưởng cái thú tay riêng ấy, thì trước anh hãy gọi... gọi con chim xanh của anh ra đây, rồi xin lỗi chúng tôi đi dã.

Nói dứt câu, Thường phả lên cười.

Tạ giận dữ hỏi :

— Con chim xanh nào ? Anh nói văn hoa quá anh Tùng, tôi không hiểu được.

— Lại còn vở mãi. Con chim xanh của bốn ta ấy mà. Con Lý, con «Lý chẳng hạn» ấy.

Tạ buồn rầu, giơ tay khoát bàng qua một cái.

Thứ mỉm cười bảo :

— Nó bay mất rồi phải không ?

Tạ sê gật đầu rồi với lấy cốc rượu nổ : một hơi cạn.

Thứ vò vò vẻ thương hại, bảo Thường :

— Taỏ nào mà anh chàng buồn thùi buồn chảy ra, vứt cả hộp bánh ngon thế kia ra đường. Ý chừng mua về cho ý trung nhân hẳn.

Thường nói chêm :

— Ý thế. Có phải không, ông bạn si tình của tôi ?

Tạ lặng lẽ rót một cốc rượu mạnh nữa, uống cạn.

Thứ vẫn không tha, nhăn nhó :

— Uống Martel gì mà như uống nước lã thế. Say không khỏi được si đấu, mà hỏng.

— Rồi chàng chỉ vào hộp bánh g, ngợt ngào bảo Tạ.

— Chỉ có cách này là tiện nhất : đem những chiếc bánh ngọt này ăn một mình cho bõ công đi mua tại mài phố Tràng Tiền. Nó dứm đó, méo mó thật, nhưng trông còn ngon lành lắm.

Thứ thò tay vào hộp bánh mang đặt lên đĩa, tươi cười mời Tạ.

Tạ cau có :

— Góm, các anh cứ làm tội làm tình người ta mãi.

Bỗng như nhớ tới điều gì, chàng dột ngọt hỏi bạn :

— Thế còn anh Tùng đâu mà không đi với các anh ?

Thường cười :

— Anh hỏi anh Tùng ?

Chàng đứng lên, cố lấy giọng nghiêm nghị, khoa tay mà nói :

— Anh muốn hỏi anh Tùng thì hãy lắng tai ra mà nghe. Anh ấy được đảng cử đi làm một việc trừng phạt.

Tạ hỏi :

— Đảng nào ?

— Đảng bốn người chứ còn đảng nào.

Thứ chữa :

— Đảng ba người chứ li.

bắt tay chắc chắn, thì không thể một mình thủ thỉ ăn cỗ vụng trộm được.

Tạ cãi :

— Các anh không yêu thì biết thế quái nào mà nói.

Thứ và Thường nhao nhao :

— Còn anh thì anh yêu, phải không ? Yêu cái cô á khố chịu, trơ trẽn, đáng ghét ấy phải không ?

Tạ tựa một hơi rượu, thủng thỉnh đáp :

— Chứ lại gi. Lý nó trơ trẽn, nó đáng ghét, nó khố chịu, nhưng tôi vẫn yêu nó thì biết làm thế nào ?

Thường phi cười :

— Thế thì còn thế làm quái gì ? Nhưng mà thôi. Anh bảo chỉ có anh yêu nó, anh thấy thế nào mà anh dám bảo vậy ?

Tạ đã ngã ngà say, chuồn chuồn choáng vặn tay vào bàn đứng dậy :

— Xa nó tôi buồn. Tôi chỉ mong Lý lúc nào cũng ở bên cạnh tôi.

Thứ và Thường tranh nhau cười :

sẽ làm tư được, mà cô à cũng không muốn sẽ làm tư, mới chết chứ.

— Ủ, thế mới chết chứ !

— Nhưng không cần. Không sẽ được thì chung vây, phải không các anh ?

Thứ nói :

— Ai lại thế ! Con Lý hôm nay nó muốn làm tình nhàn chung cho cả chúng mình, ta có thêm trả lời nó đâu.

Thường nâng cốc, se sẽ bảo :

— Tôi tìm ra rồi. Các anh uống đi đã.

Tạ, Thứ nhanh nhảu nâng cốc.

— Nào, nghe cao kiến của ông Huyền.

Thường chậm rãi nói :

— Lý không có thể là tình nhàn chung của chúng ta được. Điều đó dẽ hiều lắm, vì nếu thế thì chúng ta ai cũng mọc sừng cả, và mọc sừng thì trông không được mỹ quan lắm. Vậy chỉ có một cách : là ta gấp thăm, ai trùng thì riêng người ấy được cái hạnh phúc chiếm lấy trái tim của cô vũ nữ đáng ghét của chúng ta.

Tạ, Thứ cũng vỗ tay :

— Khá, khá lắm. Thật là diện kề. Ta phải thi hành ngay mới được.

Thường nói :

— Nhưng còn Tùng ?

Tạ sững sốt hỏi :

— Anh không biết Tùng ở đâu à ?

— Không.

— Ô, thế thì còn nói gì nữa. Tùng nó đi với Lý rồi, khó lòng mà trở lại nữa. Nó nói dối các anh, nó phỏng con Lý đi với nó, thế mà các anh tin nó được.

Thứ và Thường dương mắt nhìn nhau, tức giận :

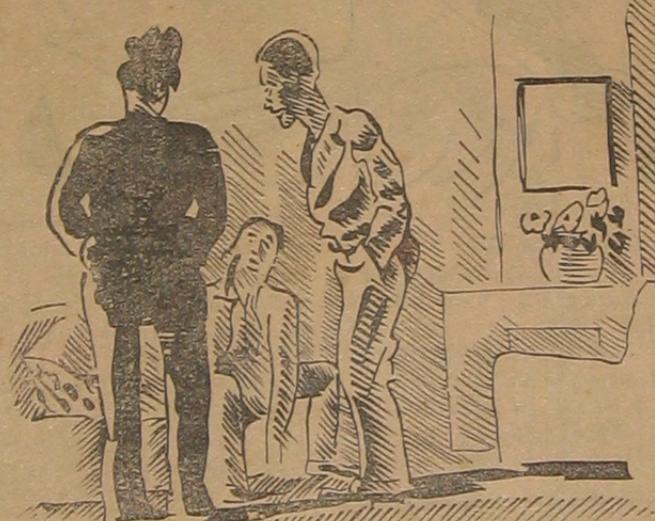
— Có lẽ nào lại thế được ?

Tạ mỉa mai :

— Có thể được lầm chứ. Các anh khờ lắm, cái bọn văn sĩ tôi còn lạ gì. Nhưng mà được, cứ đẽ dãy tôi, thế nào cũng gặp nó. Il n'y a que des montagnes qui ne se rencontrent pas.

(Còn nữa)

Hoàng-Đạo, Thủ-Lữ
Khái Hưng, Thạch-Lam



— Ủ thì đảng ba người... Đảng được tin người thứ tư phụ lời thề, phái anh ta đi phỏng nhẹ con chim xanh của một nhà khiêu vũ mềm dẻo như Tạ chẳng hạn, để cho nhà khiêu vũ biết rõ rằng đã ký kết với nhau, dẫu ký bằng miệng và bằng một cái

— Ngỡ là gi. Tôi cũng vậy. Tạ đứng lặng yên, ngắm nghĩ. Một lát, chàng ra hiệu cho mọi người đều im lặng.

— Vậy bốn chúng ta đều đồng lòng muốn có cảnh minh cái cõi Lý đồng cảnh, nhị nhảnh và khó chịu ấy cả. Nhưng Lý không thể

TƯ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỎ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON
N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

La préparation au CEPFI

Tờ học báo của các nam nữ học sinh đi thi bằng Sơ học Pháp Việt, lớp Moyen 2e Année và các bạn muốn luyện hem pháp văn không cần thầy. Do các giáo sư lành nghề trường Henri Russier, trường Normal de l'E.P.S, trường Đô hữu Vị và trường Nguyễn văn Tòng viết giúp

Giá báo

Niên học 1937-38 1\$30

Mỗi số 32 trang 0.04

Báo quán, 55 Route de Hué — Hanov

Chủ nhiệm : Mr NGUYỄN-VĂN-SÂM

NGÀY MÓI

TRUYỀN DÀI của THẠCH-LAM



CHƯƠNG XI

CHIỀU tối trong nhà
đã thấp đèn. Buổi
chiều hơi lạnh, gió
vì vút thổi trong khe lá cây như
báo trước những ngày mưa gió
lầm lỗi của mùa đông sắp tới.
Bà Nhì khoác cái áo bông trên
vai; bà đã nhiều tuổi nên rét
sớm, và cứ mỗi mùa đông đến,
bà lại thấy rét hơn lèu một chút.
Bà ngồi bên cạnh cái áu đồng
trên giường, nhìn Trinh súp
soạn bữa cơm chiều, vì đã hơ
bảy giờ tối.

— Năm nay rỗi rét lắm, con nhỉ?
Trinh nhìn mẹ:

— « Thưa mẹ, vàng ». Rồi như
sức nghĩ sự gì, nàng hỏi :

— Năm nay mẹ có đi cân gạo
nữa không ?

Bà Nhì chép miệng, đáp :

— Con tính buôn bán mấy năm
nay thì ăn thua gì. Nhưng mẹ
cũng phải đi cân chứ. Em Bích
nó học trường trên bảy giờ tối
lắm. Tiền mua sách vở bây giờ
nó xin luôn.

Trinh lắng yên. Nàng thương
mẹ đời đã về chiều rồi còn phải
vất vả. Một lát, nàng hỏi :

— Em Bích, dạo này có chịu
hoc không ? Mẹ phải bảo em nó
cố học lên mới được, đã chậm

mắt một năm rồi.

— Không, độ này hình như nó
học cũng khá. Thầy giáo vẫn
khen luôn.

Trinh vui mừng nghĩ đến em.
Mẹ nàng lại nói :

— Nhưng giá nó được lên trên
này ở gần cậu ấy đèn cặp cho thi
chắc chóng tẩn tới lầm.

Trinh không đáp, không dám
nhận lời vì nàng chưa biết
Trưởng có bằng lòng cho em
nàng lên ở trên này không. Nàng
nhìn đồng hồ, nói sang chuyện
khác :

— Đã gần tám giờ rồi. Thôi,
mời mẹ đi ăn cơm trước đi, nhà
con không biết lúc nào mới về.

Hai mẹ con đang ngồi ăn cơm
bỗng nhiên Trinh lắng tai nghe
rồi buông dưa đứng dậy :

— Cô lẽ bà con đã về đấy.

Nàng chạy ra chỗ cầu thang,
thì gặp Trưởng mở cửa bước vào.
Trinh lùi lại một bước trước
mặt chồng, nép vào phía tường.
Nàng hỏi :

— Sao anh về muộn thế ?

Rồi nàng tiếp luân, tiếng nói
cho vui, nhưng em nó cứ cố nài
ép tôi ăn trước ». Bà nói như
tự biết thế là không phải. Nghe
cái tiếng đụng dập ấy, Trưởng
lại nhớ đến bà Nhì lúc chàng

còn nhỏ, một bà tiên lúc nào
cũng sẵn lòng nhận các lỗi vế
phản minh, mà cái nụ cười hiền
tử đã an ủi chàng những khi
bị mẹ đánh mắng. Một cái vui
nhẹ nhàng này nở trong lòng
Trưởng. Chàng vội vàng đáp :

— Vâng, mẹ cứ xơi cơm
trước, chờ đợi con thì biết đến
bao giờ. Cố khi khuya con mới
dược về.

Bà Nhì nhìn con rề, ái ngại :

— Trong sở nhiều công việc
lắm phải không ? Trong độ này
cậu xanh và gãy đi quá.

Không rõ tại sao Trưởng tư

thấy trong lòng dần dần bình
tĩnh và dễ chịu. Chàng thấy thân
yêu với bà Nhì hơn những lần
trước; cái ý muốn chân thật
định làm vui lòng chàng của bà
khiến Trưởng cảm động, và lư
hồi mình đã lanh dam với bà
trong bấy nhiêu lâu. Chàng ăn
cơm rất ngon lành và vui vẻ,
vừa trả lời một cách thân mật
những câu hỏi của bà Nhì.

Trinh không giữ được nỗi vui
mừng hiện trong đôi mắt long
lanh của nàng khi thấy chồng
vui vẻ. Đã lâu, nàng không
được thấy cái quang cảnh ấy.
Trong lòng nàng dày lên sự sung
sướng; Trinh không muốn ăn
cơm nữa, nàng chỉ dụng dưa
nhìn hai người nói chuyện. Ánh
đèn chiếu qua cái chao lụa màu
hồng đối với nàng như ấm cúng
và rực rỡ; Trinh tưởng như
vẫn bữa cơm chiều trong gian
rất khẽ, gần không nghe thấy :

— Mẹ lên chơi đây, anh à.

Trưởng không trả lời. Ngày
bấy giờ, Trinh nhận thấy nét
mặt buồn bã và mệt nhọc của
Trưởng; nàng động lòng thương,
với lấy chiếc mũ trên tay chồng :

— Anh để em cất đi cho.

Bà Nhì cũng đã gác dưa đứng
dậy. Bà nhìn Trưởng vẫn vã :

— « Cậu về ăn cơm. Tôi với
em nó cũng vừa mới ngồi ăn
thôi. Con bảo nó lấy thêm bát
đưa, đi. »

Bà tự kéo chiếc ghế ra bảo
Trưởng ngồi.

— Mẹ để mặc con.

— « Sao cậu về muộn thế ? Tôi
cứ bảo để đợi cậu về ăn một thè



Thầy.. NGÔ-VI-THIẾT

28, Bourrin Hanoi

Xem chữ ký đoán số

mệnh...

Muốn biết vận hạn tình
duyên, con cái của cải
chỉ phải giả có

1\$00 một quẻ.

nha cõ ở An-lâm, khi nàng với Trưởng mới gặp nhau. Thấy Trưởng đặt dũa, nàng khẩn khoản :

— Anh ăn thêm bát nữa. Độ này anh ăn yếu thế chả trách người giài được.

Nàng nhìn mẹ:

— Có phải đạo này nhà con yếu hơn trước không me? Con đã khuyên uống thuốc, nhưng nhà con cứ nhất định không chịu uống.

— Cậu phải uống thuốc mới được. Không nhỡ ra mỗi mệt quá thì khốn.

Trưởng cười đáp:

— Nhưng con có việc gì đâu? Vẫn mạnh khỏe như thường đây chứ.

Chàng nắm chặt bàn tay, vén áo để lộ cánh tay dưới đèn, rồi quay tay để nỗn những thứ thịt. Trưởng thấy khỏe mạnh thật, một nguồn sinh lực mới như đang chảy trong các mạch máu chàng. Chàng nhìn Trinh, và lần đầu nhận thấy nàng gầy đi nhiều quá; nước da xanh dì và hai mắt có quầng thâm, tuy một chút hồng hào vì vui mừng phơn phớt trên gò má nàng. Trưởng thương hại :

— Có em phải uống thuốc thì có. Trông em yếu lắm.

Chàng dè tay mình lên bàn tay Trinh ở trên ghế, sờ nắn những ngón tay của nàng, nhỏ bé và thon như búp móng. Chàng nhìn rõ vào mặt vợ; Trinh bỗng dung thấy e lệ, chớp những sợi lông mi dài xuống mắt, rồi cúi trông xuống đất:

Hồi lâu, nàng rút tay ra; như sực nghĩ đến con, Trinh vội kêu :

— Chết, không biết con tôi đã dậy chưa?

Nàng di lại đầu buồng, vắt cửa mán bước lên giường. Bà Nhi trông theo con, bảo Trưởng :

— Cháu nó ốm làm sao mà mãi chưa khỏi. Xem chừng nó mệt lắm.

Trưởng sững sốt không biết trả lời thế nào. Chàng đã quên không nghĩ đến con ốm nữa.

Trưởng lo sợ đứng dậy đến bên giường, thấy Trinh đang ngồi ấm con trong lòng, cái chăn quấn kín lấy chân đứa bé. Mai dã tính, nhưng có vẻ mệt nhọc, nghiêng đầu dựa vào tay mẹ. Hai con mắt mờ to và long lanh như đang cơm sốt. Thấy Trưởng, Trinh nựng con :

— Mai, cậu về kia kia.

Trưởng dè tay lên trán đứa bé. Mai rụt cổ lại rồi ngửa đầu ra dằng sau, như khó chịu trong người lâm. Hai vợ chồng nhìn nhau lo ngại. Trinh khẽ nói :

— Em nó mệt hôm nay là bây hôm rồi đấy.

— Mai anh phải mời dốc tờ xem mới được.

Chàng ngồi xuống mép giường, buông rầu. Mai ốm, mà chàng tự biết không thể làm gì cho con được. Nhưng chàng nghĩ đến những ngày chàng không về tới nhà, cứ mặc Trinh một mình trông nom săn sóc đến con. Nàng tro troi lo sợ bao nhiêu! Trưởng hối hận cái lòng ích kỷ của mình, chỉ bắn khoán đến cái sướng khổ của mình mà không nghĩ đến Trinh.

Trưởng cúi gần xuống nhìn con, trong lòng thấy rung động một tình thương sâu xa và thầm thia.

Trinh lặng lẽ giải lại đệm và sửa lại cái giái con. Nàng sờ đặt con xuống giường kéo chăn lên dắp cho Mai rồi rón rén bước xuống đất, khép lại cửa thận cái cửa mán. Nàng thi thầm bảo Trưởng :

— Khẽ dè em ngủ, anh a.

Trưởng cũng rón rén đi lại ghế. Chàng ngồi xuống trước mặt bà Nhi,

khoanh tay dè trên mặt bàn, nghĩ ngợi.

Bà Nhi lặng yên nhìn Trưởng qua đôi kính trắng, như sắp muốn nói một chuyện gì nhưng còn lưỡng lự. Đôi mắt bà thong thả chớp, và một vẻ nhân từ tỏa ra trên nét mặt già nua của bà. Rồi một nét buồn thoáng qua, khiến cho vẻ hiền từ của người mẹ già thêm sâu xa và rộng rãi. Bà khẽ thở dài như chợt nghĩ đến những kỷ niệm đau đớn trong cái ký vãng nhẫn nại và đau khổ hồi niên thiếu. Bà thói nhò Trưởng, đưa mắt theo Trinh đang di giọn giẹp trong phòng. Trinh trông còn trẻ quá. Còn it tuổi quá. Cái thân hình mảnh rẽ của nàng cũng yếu ớt và nhỏ bé như bà khi còn trẻ; nhưng trước kia bà đã mang một mối đau thương biết bao nhiêu! Bà Nhi nghĩ đến người chồng xấu số ngày xưa, vì quên mình mà đã chịu tử hình. Bà còn nhớ con người nho nhã như một cậu học trò, lúc nào cũng hòa nhã, dáng điệu khoan thai và thư thái. Hai

người lấy nhau mới được hơn năm năm. Rồi sau cái ngày tàn ác ấy, bà tình lại thấy tro troi ở đồi với hai con còn trẻ thơ, họ hàng thân thích không có ai trông nom đến. Từ đó ấy, bà nhẫn nại và yên phận sống với một nghề buôn nhỏ mòn dè nuôi hai con. Gian nhà cũ với mảnh vườn nhỏ ở An-lâm là cái di sản còn lại của chồng bà, nên tuy đã nhiều lần túng thiếu, mà bà không bao giờ chịu bán.

Bà Nhi lắc đầu dè xua đuổi những ý nghĩ buồn rầu. Không biết tại sao chiều hôm nay, những hình ảnh xa xăm đã mở trong ký vãng ấy lại còn trở lại trí nhớ bà. Có lẽ những nỗi đau khổ của Trinh đã gợi đến những nỗi đau khổ của bà. Bà Nhi âu yếm nhìn con gái, như chút cho con bao nhiêu cái mến thương.

Trinh thấy mẹ có vẻ không vui nàng lại gần, săn sóc.

— Hơn mười giờ rồi. Mời me đi nghỉ không mệt.

Trưởng cũng nói thêm :

— Vàng, me đi nghỉ thôi. Em sửa soạn giường chiều đi.

Bà Nhi nhìn hai con, vui vẻ.

— Không, me chưa buồn ngủ. Mới có mười giờ đã lấy gì làm khuya. Ở An-lâm, có khi tối còn thức hơn nữa. Với lại có hai con me vui cung không muốn nghỉ.

Bà yên lặng một lát, rồi nói tiếp giọng nhẹ nhàng và êm dịu :

— Me trông hai con vui vẻ, me sung sướng lắm. Ước gì cứ được như thế này mãi.

Trưởng cảm động :

— Từ giây me ở chơi trên này luôn với chúng con cho vui. Nhà con có me cũng đỡ buồn, mà cháu nó cũng thích.

Chàng quay lại nhìn vợ. Trinh đứng tựa lưng vào cái tủ, nứa người phía trên khuất ánh sáng đèn vì cái chao lụa che đi. Trong bóng tối hồng, nét mặt của nàng không rõ: nhưng Trưởng thấy cái long lanh vui vẻ của mắt nàng và đôi môi hơi hé nở như sắp một nụ cười.

(Con nura)

Thạch-Lam



Mỹ Viện Amy làm người Đẹp

Chỉ giúp 10 bài làm massage (soa nán) theo khoa học nước Mỹ từ giài lấy cho người thăm dấp. Mọi các bài các cô lại xem các mảng của Âu Mỹ là sửa đẹp người. SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS. — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Biểu một hộp kem, phấn, chì, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Dixor, Duvélia, Lanselle, Yardley, Guitare, Arcancil, Gorlier, L'Oréal, Bourjois, Lentheric, Coty, Forvil, Orsay, Posénaïl, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Inoxa, Epiloipaster, Simon, F.ber, Lanvin, Ricols, Rimmel hay Roger v. v. Nếu mua từ 6p, giờ lên. Răng trắng sửa thèm trắng bóng đẹp, bằng máy Op50, Op90 và Email-dent ; 1p80, 2p80. Răng đèn đánh trắng bằng máy 2p80 và Equal-dent : 3p80, 4p80, 5p80. Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm không đau. Kẽ răng và răng trong ham đánh trắng hết không còn điểm đen. Bàn chải máy tối tân của Âu Mỹ. Đánh răng có Email-dent thì dầu sori trầu, sơn thuốc cũng không vàng, không rỉ được.

Da trắng mịn tươi đẹp mai 2\$, 3\$ một hộp

Dùng phấn lái xoa hóa-chất này, da không khô bac, nước da tươi mịn mai. Tóc dài ruộm tóc đen, hàng và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gùi, lông mì dài cong, chừng cá (khỏi nhẵn, không còn vết thâm, không phát lại, nứt sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp) — Tóc mọc, giảm mả, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son, trầm đen, gùi béo, nở vú (tron đậm mai) đều giá 2p, 3p, một hộp. — Nốt ruồi, hột cơm, răng trắng, nở da: 0p50, 1p, một hộp. Trị da rắn, nước nho mát đẹp sáng đều giá 1p, 2p, một hộp — Thuốc trộn đậm mai 1p80, 2p80, 26p, may nón lông mì Op90. Rất dù dò sùa sắc. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi linh hóa giao ngắn, lấy hàng ở nhà giày thép hay ga rồi trả tiền tại đây. Hỏi gì xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tò sửa và bán tại MỸ-VIỆN AMY — 26 Hàng Than Hanoi



III

LƯƠNG ở nhà Căn vče, trong lòng sung sướng. Chàng thấy sau khi cạo râu trắng, Hồng đẹp lên bội phần. Mà Hồng cạo râu trắng là vì chàng. Ngày hội sinh viên năm ngoái, chàng có lòn tiếng bình phẩm một câu về cái hầm rắng đèn của Hồng. Thi ra Hồng nghe thấy nên đã làm theo ý muốn của chàng. Lương cho cái cù chỉ áy kín đáo mà âu yếm quá. Chàng ngã thầm: « Bao giờ cũng vậy, và khoa tâm lý cũng dạy thế, tình yêu của phái yếu vẫn âm thầm và sâu xa hơn tình yêu của phái khỏe. » Và chàng mỉm cười nghịch tiếp: « Âm thầm thì âm thầm thực. Lại bí mật nữa. Như đối với mình, Hồng thường giữ một vẻ mặt lạnh lùng làm như ác cảm mình lắm. Kỳ thực thì trái hẳn. Chỉ ngẫm đối con mắt thỉnh thoảng liếc trộm mình cũng đủ hiểu. Trời ơi! đối con mắt! mới tinh tú làm sao! Như muốn trao cả

linh hồn cho mình. Đôi con mắt..giá đáng nghìn vàng, đôi con mắt ấy! »

Cái ý nghĩ sau cùng làm cho Lương buôn rầu: chàng nhớ tới cảnh ngộ, tới thân phận

chàng. Nếu Hồng giá đáng nghìn vàng, thì sự ước mong của chàng chẳng hóa hão huyền ư! Vì chàng nghèo. Mà Nga, người bạn

thân của Hồng, cũng thừa biết rằng chàng nghèo, không có một chút tài sản gì. Thế nào Nga chẳng nói cho Hồng rõ tình cảnh chàng. Lâu nay chàng ngầm ngầm nuôi cái chí quả quyết hỏi Hồng làm vợ. Và đã nhiều lần chàng loan ngỏ lời nhờ Nga giúp, nhưng vẫn chưa dám. Nay chàng bỗng thấy cái chí của chàng hơi lung lay: « Hỏi Hồng, mình nghèo thế này thì ai gả? »

Một tia hy vọng nảy ra trong lòng chàng: chàng nghĩ đến Căn. Căn cũng chẳng giàu mà cũng chẳng ở một địa vị cao sang gì, thế mà Căn lấy được Hảo, chị Hồng. Vậy sao chàng lại không lấy được Hồng? Kè vê trí thức, vê học vấn, chàng còn hơn Căn nhiều. Chàng chưa có một địa vị vững vàng, một chức nghiệp chắc chắn, nhưng chàng mới hai mươi bốn tuổi. Tương-lai chàng còn dài. Đời chàng còn nhiều hy vọng. Chàng sẽ học lấy để thi vào một ngạch tay, lương những mấy trăm một tháng. Vâc cử dạy học ở

trường tư thục, chàng cũng có thể dần dần xin tăng số giờ lên được. Bạn đồng nghiệp của chàng, nhiều người cũng chỉ có bằng tú tài như chàng mà mỗi tháng kiếm nòi tiêm rưỡi, hai trăm thi sao chàng lại không tới được số lương ấy. Tài dạy học của chàng đã được ông giám đốc biết đến. Vâc trừ cái ban năm thứ hai ra, học trò các lớp khác đều mến phục chàng cả.

Nghĩ đến ban năm thứ hai với hai giờ tiếng An-nam, Lương lại buôn rầu. Bọn trò nghịch ngợm, hồn xược ấy đã có phen làm chàng chán cái nghề dạy học. Chàng lâm bầm: « Lũ quỷ sứ! » Trong lớp ấy, sự an ủi của chàng là ba cặp mắt den láy hiền lành, đầy tinh trắc ẩn của ba nữ học sinh. « Ba con cù müm müm lạc vào một đàn đê dữ tợn, thô tục », chàng thường nói với Nga. Chàng nhớ một hôm, một cặp mắt den láy đã róm lè vì thấy ông thầy dạy tiếng An-nam bị bọn « quỷ sứ » trêu tức phải dập bàn gào thét.

Lương cảm động tự nhủ thầm: « con gái bao giờ cũng có lòng tốt ». Vâc chàng tưởng tới Hồng: « Nếu Hồng biết mình khéo sờ thi Hồng chẳng nỡ cự tuyệt minh. Phái yếu, họ vẫn giàu tình cảm... »

— Anh đi bộ à?

Lương ngoanh nhìn ra đường. Cái xe nhà của Căn trên có Nga và Hồng, chạy vượt qua. Nga quay lại hỏi tiếp:

— Từ đây về tận phố hàng Bây, xa thế mà anh chịu khó cuốc bộ?

Lương mỉm cười ngượng nghịu:

— Tôi đi cho đói đẽ về ăn ngon cơm.

Chàng nhìn theo thấy Nga ra hiệu bảo anh phu xe dỗ lại. Nhưng xe vừa kim lại thì Hồng vội xua tay bảo cứ đi. Tình yêu làm cho Lương có những tư tưởng lạc quan. Chàng cho đó là một chứng triệu hay: Hồng bén lèn là vì Hồng đã cảm thấy Hồng siêu lòng vì chàng.

Xe đã xa, Lương còn cất cao tiếng, hỏi :

— Hai chị đi đâu đấy?

Chàng chỉ nghe rõ có hai tiếng « Gô-da » đáp lại. Liền vội rảo bước hối như chạy theo, và lô dông suýt va trán vào một cây cột đèn.

Đến cửa nhà Gô-da, chàng dừng lại thở mạnh cho tim dập chậm lại. Chàng sợ hai người thiếu nữ sẽ nhận thấy sự hồi hộp của chàng. Chàng tự biết rằng khi chàng hồi hộp thì chàng rất vô duyên: mắt ngơ ngác, mồm há ra, lời nói ấp úng.

Vào tới bàn trả tiền, Lương gặp Hồng và Nga đi ra. Chàng lúng túng ngã đầu chào. Nga cười, hỏi :

— Anh mua gì đấy?

Lương ngập ngừng :

— Tôi... vào chơi... cũng chưa định mua gì.

— Vậy chào anh nhé.

Lương cố giữ vẻ mặt tự nhiên :

— Hai chị về với thế? Không mua gì à?

Nga lại cười :

— Cô, chị Hồng đã mua một cái bàn bài và một hộp phấn đánh răng.

Lương tưởng nên nói một câu

THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI-HUNG

PHIUC-LO'I

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU
CÁC THỊ

CHEMISETTES

CHÍ CO
MANUFACTURE CU GIOANH
68-70 Rue des Eventails — Hanoi
— Téléph. 525 —
MAISON FONDÉE EN 1910

khỏi hài, liền quay hỏi Hồng :

— Phấn đèn hay phấn trắng
đẩy, chị ?

Hồng, vẻ mặt trang nghiêm,
lạnh lùng đáp :

— Phấn trắng.

Đoạn, lững thững tiến ra phía
cửa, dề Nga một mình đứng lại
nói chuyện với Lương. Thấy
thế, Nga giơ tay bắt tay bạn đồng
nghiệp, rồi đi theo ra.

— Hai chị về thực đấy à ?

Nga quay đầu lại, trả lời :

— Về thực.

Lương cũng muốn về ngay,
nhưng cho rằng không được tự
nhiên và sẽ rõ cái chủ tâm vào
Gô-da theo đuổi hai người kia.
Chàng liền di lang thang từ gian
bán đồng hổ vông ra gian bán
sách, mắt nhìn vơ vẩn thứ nọ
thứ kia mà chẳng để ý tới một
thứ gì. Chàng lo lắng, buồn rầu
tự nhủ : « Quái ! Hồng như cố ý
lánh mặt mình. »

Tới cái gương tủ « cra-vát »,
chàng dừng lại nửa giây liếc qua
diện mạo và hình dung. Chàng
không dám đứng lâu trước
gương, sợ người ta dè ý ngầm
nhìn bình phàm, nhất hôm nay
lại nhắm vào chiêu thứ bảy,
khách mua hàng rất đông. Nhưng
nửa giây ấy cũng đủ cho chàng
nhận thấy sự tiếc tay của cái
« cra-vát » chàng đương deo. Khi
thấy nó, chàng đã cố giấu chỗ
sờ rách vào phía trong, đến nỗi
kéo nứa rộng bắn nên cao quá
làm cho cái nút to ụ giữa hai
cánh cổ mèn. Nhưng cái màu bạc
của nó thì chàng giấu sao được.
Màu ấy trước kia là màu xanh
nhạt, nay đã trở nên màu không
tên, không hẳn màu xám, mà
cũng không hẳn màu chì.

Lần này là lần đầu chàng nhận
thấy không hay hóm giái tên
hiệu « người có cra-vát độc nhất »
mà chàng tự đặt cho mình, như
có ý đe khoe khoang sự nghèo

tung với chúng bạn. Kè thi chàng
cứ giái « cra-vát » chàng có một cái,
mà về y phục thứ gì chàng cũng
chẳng có số hai. Nhưng cái « cra-
vát » nó lồ lộ ở ngực, người ta
trong thấy ngay rằng nó mới hay
cũ, nó nhã nhặn hay quê mùa.
Cò áo, đôi giày và cra-vát, nhất
là cra-vát, đó là ba thứ làm tôn
hay làm giảm giá trị con người
ở trước mặt một thiếu nữ xinh
dẹp.

Lương vừa đứng chọn cra-vát
vừa loay hoay với những ý tưởng
phúc tạp kia. Bỗng chàng kêu :
« Ủ ! khá lầm ! »

Và chàng lùi
ra một bước
ngầm nghĩa :
Cái cra-vát ấy
nền xanh thắm,
có điểm những
hình thùa màu
đỏ rất nõi.
Lương lật vội
phía trái ra
xem giái, và
nhún vai thi
thâm « Hơi đất ».

Kè thi đất
thật, vì cái giá
hai đồng ruồi
đối với số
ngoài ba chục
bạc lương của
chàng có lẽ
cũng hơi quá.
Nhưng Lương
không thể rời cái cra-vát mà đi
được. Tay chàng vẫn vê, mắt
chàng ngầm ngúia. Rồi chàng
mở ví ra soát lại : trả xong tiền
ăn, tiền trọ, tiền giặt tạm, còn
lại tất cả có tám đồng, thì đã
phải dè ra ba đồng trả học phí
cho Thiện (nhà trường trừ cho
chàng năm mươi phần trăm).
Còn có năm đồng vừa tiền xe
vừa tiền tiêu vặt suốt tháng của
hai anh em.

Lương mỉm cười, nghĩ thầm :
« Chà ! mua cra-vát cũng là tiêu

vật chứ gì ! » Chàng liền quả
quyết gọi người bán hàng, vì
chàng cho rằng hể do dự, dẫn do
suy tính, là không mua được cái
giá hết : « Kè thiếu thì minh thiếu
nhiều, cứ giái một khoản tiêu vặt
hay tiền xe ! »

Thế là Lương nhất định mua
cái cra-vát. Nhưng chàng còn
bảo người bán hàng dề chàng
ướm thử trước gương xem có
nội không. Lúc này, chàng tha
hồ mà tự ngầm nghĩa dung nhan
chàng còn sơ ai dị nghị, vì

bên phải cung che gần kín hẳn,
chứ không lồ lộ như trước kia
khi tóc chàng chải lật.

— Vậy ông có ưng không ?

Lương quay ra mỉm cười, trả
lời người bán hàng :

— Ưng.

Trả tiền xong, Lương hối hận
nghĩ thầm : « Chết chửa, hai đồng
ruồi cái cra-vát ! Minh hoang
quá ! » Nhưng khi chàng trở về
ngày hôm sau, chủ nhật, chàng
sẽ đến chơi nhà Căn, thì sự hối
hận biến hết ngay. Và chàng vui
về ra cửa thuê xe về nhà vì sợ em
đợi cơm.

IV

Đứng trước cái gương chữ
nhật khung gỗ, Lương tháo dì
tháo lại dã ba lần vẫn chưa thắt
xong cái cra-vát.

Ngay bên cạnh, trên cái ghế ngựa
quang dầu, một người cuộn tròn
trong chăn nằm ngủ. Lương gọi :

— Thiện ! Thiện ơi ! Thiện !

Thiện thò đầu ra ngoài chăn hỏi :

— Cái gì thế, anh ?

— Ngủ giái trưa thế, dậy mà
ngầm cái cra-vát của anh.

Thiện lại thụt đầu vào trong
chăn :

— Em biết rồi, cái cra-vát của
anh đẹp lắm !

Lương chau mày, gắt :

— Thiện nhất định ngủ nứa à ?
Ngủ giái mà ngủ lầm thế, có mực
người đi không ?

Thiện, giọng van lơn :

— Anh dè cho em ngủ mười
lăm phút nữa thôi. Với lại chủ
nhật này không đi chơi đâu xa,
dậy sớm làm gì vô ích.

Lương hơi thẹn với Thiện. Hai
anh em đã bàn nhau chủ nhật đi
bộ sang Gia-Lâm, đến chơi nhà
một người bạn thân. Bỗng chiều
hôm trước Lương dòi ý kiến nói
bận việc không đi được. Sự thực
chàng không bận một việc gì hết.
Chàng ở lại, chỉ vì có Hồng về
Hanoi.

(Còn nứa)

Khái Hưng



ai cũng biết chàng thử cra-
vát... Chàng thấy chàng có cái
trán hơi dô, nhưng được cái
rộng, hảm răng hơi vồ nhưng dã
có cặp mắt kéo lại, cặp mắt mà
chàng cho là rất thông minh. Cả
đến cái sẹo bóng ở thái - dương
bên trái, mái tóc rẽ đường ngôi



Sữa NESTLÉ Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BẢN : cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-ký, Bắc-ký và Cao-Mèn

NHIỀU HÀNG MÙA THU
VÀ MÙA ĐÔNG MỚI SANG
Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may
áo và manleaux đủ các kiểu,
các màu rất nhã và hợp-thời
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng tơ hàng ta và hàng
nội hóa

CÓ BÁN BÙ LEN, GIA-
BÈ MAY QUẦN ÁO TAY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-BÈ
26, Phố hàng Đường
HANOI



Bộ giáp muốn rõ thời-euc nước lầu gác dày và ngói lira cuộn-tran vi trau bùng nổ, thi nên xem tập nhật-ký « 15 ngày bị bắt ở Tây-An-Phủ », chính tay TƯỞNG-GIỚI-THẠCH hép ra và những sự khôn khéo của bà TỔNG-MỸ-LINH. Một tay bà đã giép tan được cuộc nội loạn ở Tây-An.

1.) TƯỞNG-GIỚI-THẠCH — Nhật-ký 15 ngày bị bắt ở Tây-An-Phủ. Giá bán Op20.

2.) TỔNG-MỸ-LINH — Những kế hoạch để khởi sảy ra cuộc lựu huyết ở Tây-An-Phủ. Giá : Op22

3.) TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH Mỗi tuần lễ ra hai kỳ — Mỗi số Op03 Nửa năm : 1p50 — một năm : 3p00 do ĐÔNG TÂY BÁO xuất bản rất có ảnh hưởng mặt thiết thời-euc — Hiện dã có ngọt 2 vạn độc giả hoan nghênh.

4.) ĐỊA ĐỒ TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH — Giá Op08 một tờ.

ĐỊA ĐỒ THƯỢNG-HẢI CHIẾN TRANH — Giá Op10 một tờ.

Các ngài coi việc « Trung Nhật chiến tranh » muốn biết một cách rõ ràng những nơi quân trong nước Tâu, nên mua hai bức Địa-Đồ kè trên. Các thư sách cùng địa đồ kè trên đều có bán tại HIỆU SÁCH NAM-KÝ, 17, Bd Francis Garnier à Hanoi cùng khắp các nhà bán sách trong toàn cõi « Đông-Dương ».

CHỈ CÓ HIỆU Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát ày Hanoi)

là có đủ các kiều giày phụ nữ Tân Thời và các kiều vi đầm (Sac pour dames) rất đẹp

BẢN KHẨP CỎI ĐÔNG - DƯƠNG

CHÂN LONG

STAND 236

Foire Haiphong

sẽ mở 16 Décembre 1937

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages Op09

Boite de 100 copies doubles, beau papier 1.09

Ramotte de 100 — quadrillé multiple 0.70

Plumier laqué, couvercle chromes 0.90

Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces 0.65 à 0.35

— plats nickelé reversible double usage 1.00

— plats nickelé en pochette : 3.10 - 1.63 à 0.98

Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir 0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI - HAIPHONG



HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TU-BÓN LẬP THEO CHI-DỤ NGÀY 12 AVRIL 1916

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lượng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp
HỘI QUÁN QUÁN-LÝ CỎI ĐÔNG-PHÁP
7, Avenue Edouard VII 26, đường Chaigneau
Thượng-Hải SAIGON

Số tiền dự trữ tới ngày
31 Décembre 1936
(cho cõi Đông-Páph) ►►►

\$ 2.339.121,43

\$ 2.227.770,53

Tiền cho vay trong cõi Đông-Páph
Pháp để đảm bảo số tiền đóng
vào Hội kè trên đây

XÔ SỐ HOÀN VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM MỚI NGÀY

CHI NGÁNH
ở Saigon
26, Bd. Chaigneau

29 Nov. 1937

CHI NGÁNH
ở Hanoi
81a, phố Tràng-thi

Chủ tọa: BRUNO à SAIGON

Dự kiến: Các ông HUỲNH-QUAN-HIỀN và TRẦN-HIỀU-NGAI
Cố quan Thanh-trà của chính-phủ chứng-kí.

CÁCH THỨC P — HỘI NGUYỄN VỐN

Số ra ở bánh xe: 2764-171-2479-1030-2900-969-1465	Ông NGUYỄN-LƯƠNG-KHƯƠNG ở PHAN-THIẾT	500
10030 Bà HUONG-QUAN-HAU & TAY-NINH	400	
14930 Cô TRAN-THI-VIEN, 2 phô Colomb — HANOI	1.000	
15969 Cô NGUYỄN-THI-LOAN, làng Quan-Nhàn — Thanh-Tri — HADONG	500	
19465 Ông NGUYỄN-HUU-NHƠN tức BERNARD ở GIADINH	100	

CÁCH THỨC SỐ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 1512 có các phiếu số 1512-2216-17216	1.000	
2213 Bà DUONG-THI-HUYEN ở QUANG-NGAI	250	
17216 Ông JACQUES-SEN, 61, phô Clémenceau — HAIPHONG	500	

CÁCH THỨC SỐ 3 — HỘI NGUYỄN VỐN

Hạng bộ trúng: 386 có một phiếu số 1546	1546	
1546 Ông NGO-VAN-NO, sở Liêm-phóng ở RACHGIA	250	

Xô số trả tiền lời cho phiếu số 3 — số tiền chia: 141 \$ 06

Phiếu số 744 đã trúng ra là phiếu 250 \$ 00

4 phiếu sau này được lĩnh số tiền lời ày :

744 Ông LAM-KY-XUAN ở SOCTRANG	35 \$ 26	
752 Ông LE-VAN-CHIEU ở VINH-LONG	35 26	
769 Ông LE-VAN-PHAT nhà Thương chính ở TOURANE	35 26	
785 Ông VO-VAN-HOAN ở DALAT	35 26	

CÁCH THỨC SỐ 5

Xô số thứ 1 — HỘI VỐN GẶP BỘI

20658 Phiếu không có đóng tiền thừa lẻ

Xô số thứ 2 — HỘI NGUYỄN VỐN	1.000	
Hạng bộ trúng: 2322 có các phiếu số 4370-14280A		
4390 Ông BAE JE ở SAIGON	000	
14230A Ông NGUYỄN-HOAI, Đầu học trường Tho-linh BADON (Donghoi)	500	

Xô số thứ 3 — MIỀN GÓP

Hạng bộ trúng: 2531 có các phiếu số 17316-29780A-2293A

17316 Ông NGUYỄN-VAN-LE ở THU-DAU-MOT	631 \$ 00	1.000
19780A Cô DANIELE-RO-HAT, 47 đường Hàng-cò — HANOI	263 \$ 00	500
2293A Bà NGUYỄN-THI-AN ở GIA-DINH	117 40	200

Ký xô số sau nhằm vào ngày thiêng ba 28 Décembre 1937 hối 11 giờ sáng tại sở chính của bản cõi Đông-Páph 26 đường Chaigneau à Saigon.

Hội cần dùng Đại-lý và kinh-kỷ-viên có đủ tư cách và giấy chứng nhận tốt.

PHIẾU MỚI CÁCH THỨC « P »

Phiếu Tiết-Kiệm cách thức P của hội

VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm có thể gây một số vốn là:

mỗi tháng đóng		
10.000 \$ — 25 \$ 00		
8.000 — 20 00		
5.000 — 12 50		
4.000 — 10 00		
2.000 — 5 00		
1.000 — 2 50		
500 — 1 25		
400 — 1 00		

HỘI VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm cần dùng người có đủ tư cách để làm Đại-lý và kinh-kỷ-viên.

Kè ngay từ tháng đầu mới mua, phiếu sẽ được dự cuộc xô-số hoàn vốn trước kỳ hạn đã định. Phiếu trúng ra, thì được hoàn lại ngay số tiền bằng vốn phiếu đã góp được ngay nếu rót vay. Mỗi khi linh tiền rót, người chủ phiếu chẳng phải đóng chi nửa hột. Nếu chẳng có may trong các cuộc xô-số thi vốn phiếu sẽ hoàn lại sau 25 năm là cùng. Muốn phiếu của hội VĂN-QUỐC TIẾT-Kiệm có thể:

Vay được. Có giá chuỗt bảo kít (sau khi đã góp được 2 năm). Chủ phiếu có thể xin ngừng đóng được.

SÂM NHUNG BẠCH BỒ

Đàn ông tinh khí loang, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, mòn sao, là những biến trạng của sự suy nhược trong thận mà nguyên nhân là tai thận hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì noãn sáo không sinh ra được noãn-châu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoãn không chỗ tạo ra được tinh khí dương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cái lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bách bồ của nhà thuốc HỒNG KHÈ này lấy tính chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dẫn ngày đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trở lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thi tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tốt khỏi được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khỏi được các bệnh hối kinh nguyệt bất điều mà có. Thải là một thứ thuốc bồ xưa nay chưa từng có. Thuốc bồ ngày kiễn hiệu ngày có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khải lá thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thử ba sáp vàng; đàn bà dùng thử ba sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ SỐ 30

Vì dì lai với người có bệnh lậu bị lây. Cố khi tai mình rơm say quá, nhợt mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau lậu, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không cứ mới mắc hay đã lâu dùng thuốc lâu Hồng-Khè số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rút. Thuốc dễ uống không công phat, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chửa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mal, phá lở phát ngoài, đau sưng rật thịt, ở tai mờ mắt phát may day ra mào gà hoa khẽ uống thuốc giang-mai Hồng-Khè số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh dù nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải từ hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phat, uống thuốc đi làm việc như thường. Bi bệnh Hạ-cam (chancro mou) chỉ lở ở chỗ biêm không thôi, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

NHIỆN HỤT

Tinh ngô giới yến Hồng-Khè số 20 là một phương thuốc cai nhà Đoan đã thí nghiệm, không có một ti thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lâm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhời xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngô giới-yến số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KÍ HƯ, BẠCH DÁI HẠ

Các bà thay kinh tắm rửa sần-mòn bằng nước lạnh kinh bệ lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phản uất cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mũi, như lỗ, như nước gạo, nặng thi nhức họng, đau lưng đau bụng dưới, nỗi cục, sưng tử-cung (đầu cổ) chóng mặt sám tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khè số 60 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NÀ THUỐC HỒNG-KHÈ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bào chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan già truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biển hai quyển sách: *Gia-Dinh Y-được* và *Hoa-Nguyệt Cầm-Nang* để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khè 88 Route de Hué (chợ hôm) Hanoi, Téléphone 755

DẠI-LÝ : Haiphong 167 Phố Cầu-Dất; Namdinh 28 phố Bến cùi; Hué Battien; rue Paul-Bert, Saigon 118 Albert 1er Dakao; Pakse Nguyễn-văn-Của Rue Police Baclieu Trang-hiếu-Nghĩa; Long-Xuyên Hữu-Thái; Mỹ-Tho Mông-Hoa Cán-thor Nguyễn-văn-Nhiều; Haiduong Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm sáu trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý; những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khè, xin các ngài gần đây mua đầy cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Haë Hanoi, mua thuốc theo cách linh hóa giao ngan.

GẦN HẾT NĂM RỒI...

gửi chữ ký, tên, tuổi và 7 hào cho

Professeur Khanhson 36 Jambert, Hanoi



mà xem... vận hạn và tài lợi ~~~~~
~~~~~ của mình cuối năm ra sao ???

Các ngài đòi cho  
được rượu Cognac

**MARTELL**



**ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN**  
**L. Rondon & C° Ltd**

## TAM TINH HAI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỌNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được trang kiện, trừ ra hiết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỷ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thận hau, được, còn nếu tinh-khi hao tòn thì đòi người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-nien nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khi, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tính mệnh ấy là bệ nõi Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tỉnh-khi xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đây nước mà trán ra là bệnh nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khi xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Vì như

nhìn nước mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khi cũng xuất ra là hoat-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lai gần đàn bà mà tinh-khi cũng xuất ra ; hoặc khi đai, tiêu tiền ria rả mành tinh-khi cũng rỉ ra là hoat-tinh, ví như bình nước thùng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi tho bẩm tiếu côn nhỏ, sức lực mẫn mẽ, tham điều sắc dục, tam tri còn non, không tự chủ được minh nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngực quan lớn mà sinh ran.

C) Bởi người bị bệnh lâm đặc, uống thuốc công kích, phát dat và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lớn mà sinh ra. Người mắc phải ba chứng trên đây thi thường đau thắt ngực, nước tiểu vàng, từ chí bài hoái, trong mình mệt nhọc, eo ngủ chẳng được, hình vó tiêu tuy, gương mặt xanh xao càng ngày càng đỡ. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày suy hổa thịnh, hỏa bức leò đổi tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rãng tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi tu phải ho ra máu, lúc say bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức ồn àn tâm khảo cùn, nhớ sự lịch tri, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bồ thần khác tên là **TAM-TINH HAI-CẦU BỒ THẬN HOÀN**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

1.) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, đều trường phục thi dirt tuyệt mà lại làu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bồ thần bồi tinh, trắng ngực-quan, cures chiến bất quyên, tiền-tinh trực xạ tử-cung mời có thể kết tử-nham thần sinh con nối hậu. 3.) Người bồi tinh sáu qua độ, hao tòn tinh thần thận suy, tinh kiết, dương hoài, kiến xác diệu hoa, uống thuốc này thi bồ thần trung dương, điều tinh ích chí. 4.) Người bồi lao tâm, thận suy, đau thắt ngực lung, tay chân nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất leò, đêm thường tiêu tiện, da mặt ấm đèn ủ tai, mắt không to, tối tăm mặt mày, chân ra ngang nhíu, uống thuốc này, gurasg mài trèn nưa tưối tối. Sợ linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thi biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kẽ trên đây, muốn cho trong minh được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm hoi phan.

**Võ Văn Được Phòng Thudautomat**

CHI CỤC : Hanoi, 26, Rue da Colon — Haiphong, 75 Pan Doamer — Hadong 27, Bd de la République — Salgon, 229, Rue d'Espagne

Halduong — Maréchal Joffre — Hué, 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Maïe

In tại nhà in Thụy-Ký, Tel : 869 — Hanoi

Võ Văn Được Phòng Thudautomat

Le Gérant Nguyễn Tương Lan